MỤC LỤC CÁC BÀI ĐỌC TRONG THÁNH LỄ
ORDO
LECTIONUM MISSAE

Editio typica altera, 1981

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT TRƯỚC

VÀO ĐỀ

Chương I:

NHỮNG NGUYÊN TẮC TỔNG QUÁT

CHO VIỆC CỬ HÀNH PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

1. Một số tiền đề

a. Tầm quan trọng của Lời Chúa trong việc cử hành phụng vụ

1. Tầm quan trọng của Lời Chúa cũng như việc canh tân sử dụng Kinh Thánh trong mọi cử hành phụng vụ đã được đề cập nhiều lần và bằng những tài liệu sáng giá, cả trong Công Đồng Vaticanô II,[1] cả trong huấn quyền của Đức Giáo Hoàng,[2] cả trong những văn kiện khác nhau của các Bộ thuộc giáo triều được công bố sau Công Đồng.[3] Hơn nữa, nhiều nguyên tắc quan trọng trong phần những điều cần biết trước của *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ, xuất bản 1969, đã được trình bày thích hợp và quảng diễn vắn tắt.[4]

Vì thế, trong dịp xuất bản cuốn *Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ mới này, đó đây đều yêu cầu trình bày rõ ràng hơn những nguyên tắc nói trên, mở rộng và sắp xếp những điều cần biết trước này cách thích hợp hơn. Trong đó khẳng định tổng quát mối liên hệ giữa Lời Chúa và hành

---

[1] Ngày 21 tháng 01 năm 1981, Đức Hồng Y Iacobus R. Knox đã ký Sắc Lệnh Prot. CD 240 / 4 công bố ấn bản mẫu lần thứ hai sách *Ordo Lectionum Missae*, và cho ấn hành phần *Những điều cần biết trước*, ghi trong NOTITIAE số 180-181-182-183 (Iulio-Otobri 1981), trang 358-409.

x. Đặc biệt Công Đồng Vaticanô II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium)* các số 7, 24, 33, 48, 51, 56; Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum)*, các số: 1, 21, 25, 26; Sắc Lệnh về *Hoạt Động Truyền Giáo Của Hội Thánh (Ad Gentes Divinitus)*, số 6; Sắc Lệnh về *Tác Vụ Và Đời Sống Linh Mục (Presbyterorum Ordinis)*, số 18.

[2] x. Trong số những điều các Đức Giáo Hoàng đã công bố bằng miệng hay bằng văn bản, đặc biệt: PHAOLÔ VI, Tông Thư *Ministeria Quaedam,* 15.08.1972, số V: AAS: 64 (1972) 532 Id. Id. Tông Huấn *Marialis Cultus,* 02.02.1974, số 12: AAS: 66 (1974) 125-126; Id. Tông Huấn *Evangelii Nuntiandi*, 08.12.1975, số 28: AAS: 68 (1976) 24-25; số 43: ibid. 36-37; GIOAN PHAOLÔ II, Tông Hiến *Scripturarum Thesaurus,* 25.04.1979; trong ấn bản *Nova Vulgata Bibliorum Sacroum,* Typ. Polyglottis, 25.04.1979, p. V-VIII; Id. Tông Huấn *Catechesitradendea,* 16.10.1979, số 23: AAS: 71 (1979) 1296-1297; số 27: Ibid. p. 1298-1299; số 48: ibid. p. 1316; Id. Thư *Dominicae Cenae,* 24.02.1980, số 10:AAS: 72 (1980) 134-137.

[3] x. vd. THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị *Eucharisticum Mysterium,* 25.05.1967 số 10: AAS: 59 (1967) 547-548; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, Huấn Thị *Liturgicae Instaurationes*, 05.09.1970, số 2: AAS: 62 (1970) 695-696; THÁNH BỘ GIÁO SĨ, *Directorium Catechisticum Generale*, 11.04.1971: AAS: 64 (1972) 106-107; số 25: Ibid. p.114; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, *Institutio Generalis Missalis Romani,* các số 9, 11, 33, 60, 62, 316, 320; THÁNH BỘ GIÁO DỤC CÔNG GIÁO, Huấn Thị về *Việc Giáo Dục Phụng Vụ Tại Các Chủng Viện (In ecclesiaticam),* 03.06.179, các số 11, 52; ibid. Appendix, số 15; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Donum,* 03.04.1980, các số 1,2,3: AAS: 72 (1980) 333-334.

[4] x. *Missale Romanum* ex Decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Vaticani II instauratum auctoritate Pauli VI promulgatum. *Ordo Lectionum Missea* (Typis Poyglottis Vaticanis 1969), IX-XII (Praenotanda); Sắc Lệnh công bố: AAS: 61 (1969) 548-549.

động phụng vụ,[5] và đặc biệt hơn về Lời Chúa trong cử hành Thánh Lễ, và cuối cùng trình bày về cấu trúc cố định của *Sách Mục Lục Các Bài Đọc*.

b. Về những từ sử dụng để chỉ Lời Chúa

2. Mặc dầu xem ra cần có một ranh giới nào đó cho các từ được sử dụng trong lãnh vực này để ngôn từ được rõ ràng và chính xác, tuy niên trong phần những điều cần biết trước này chúng tôi sử dụng những từ đã được dùng trong các văn kiện hoặc của chính Công Đồng hoặc sau Công Đồng, và gọi một cách không phân biệt những sách được chép ra do Thánh Thần linh hứng tức là Sách Thánh, lúc là Lời Chúa, bỏ qua mọi lẫn lộn cả về từ ngữ cả về thực chất.[6]

c. Ý nghĩa phụng vụ Lời Chúa

3. Có thể tìm được nhiều kho tàng trong một Lời Chúa qua những cử hành khác nhau và nơi những cộng đoàn tham dự phụng vụ khác nhau. Những kho tàng ấy được diễn ra một cách lạ lùng khi mầu nhiệm Chúa Kitô được tưởng niệm qua chu kỳ của năm phụng vụ hoặc trong những cử hành bí tích và á bí tích, hoặc qua tác động thâm sâu của Thánh Thần nơi từng người tín hữu.[7] Bấy giờ, chính việc cử hành phụng vụ Lời Chúa được phong phú thêm một ý nghĩa và một hiệu quả mới. Như vậy, trong phụng vụ, Hội Thánh trung thành noi theo cách đọc và giải thích Kinh Thánh mà chính Chúa Kitô đã sử dụng, hầu thúc giục chúng ta khởi đi từ biến cố "ngày hôm nay" của Người mà nghiên cứu Kinh Thánh.[8]

2. Việc cử hành phụng vụ Lời Chúa

a. Đặc tính riêng của Lời Chúa trong cử hành phụng vụ

4. Trong việc cử hành phụng vụ, Lời Chúa không được đọc theo một cách như nhau,[9] cũng không luôn luôn thấm nhập vào các tín hữu với cùng một sức hiệu nghiệm: Chúa Kitô luôn hiện diện trong lời của Người.[10] Khi thực hiện mầu nhiệm cứu độ, người thánh hoá nhân loại và dâng

---

[5] x. CĐ VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium)* các số 35, 56; PHAOLÔ VI, Tông Huấn *Evangeli nuntiandi*, 08.12.1975, các số 28, 47: AAS: 68 (1976) 24-25 và 36-37; GIOAN PHAOLÔ II, Thư *Dominicae Cenae*, 24.02.1980, các số 10, 11, 12: AAS: 72 (1980) 134-146.

[6] Vd. Lời Chúa, Sách Thánh, Cựu Ước và Tân Ước, (các) bài đọc Lời Chúa; (các) bài đọc Sách Thánh, (các) cử hành Lời Chúa...

[7] Vì thế cùng một bản văn có thể được đọc hoặc dùng theo những phương diện khác nhau cho những dịp hoặc những cử hành khác nhau trong năm phụng vụ của Hội Thánh. Cần phải nhớ đến điều đó khi giảng, khi chú giải mục vụ hoặc khi dạy giáo lý. Từ những chỉ dẫn ghi trong sách này mọi người có thể sử dụng, vd. Thư Rôma chương 6 hoặc chương 8 trong những thời gian khác nhau của năm phụng vụ và những cử hành bí tích khác nhau.

[8] x. Lc 4,16-21; 24, 25-35, 44-49.

[9] Như vậy, vd. trong khi cử hành Thánh Lễ, lúc là *công bố (proclamatio),* lúc là *đọc (lectio)*. [x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 21 (1975) / 43 (2002), 23 / 45, 95, 131 / 175, 146 / 182, 234 / 275, 235 / 276]. Hơn thế, cũng thấy như vậy trong cử hành Lời Chúa trong các sách *Nghi Thức Giám Mục, Nghi Lễ Rôma* và *Các Giờ Kinh Phụng Vụ,* đã được canh tân theo lệnh của Thánh Công Đồng Vaticanô II.

[10] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 7, 33, Mc 16, 19-20; Mt 28, 20; T. Augustinô, *Sermo* 85, 1: "Tin Mừng là miệng của Đức Kitô. Người ngự ở trên trời, nhưng người vẫn không ngừng nói ở dưới đất" (PL 38, 520; x. cả in Io. Ev. Tract. XXX, 1; PL 35, 1632; ccl 36, 289) và từ sách *Nghi Thức Giám Mục Đức* có câu này: "Đọc Tin Mừng, trong đó Đức Kitô dùng miệng Người mà nói với dân chúng để… khi Tin Mừng vang lên trong nhà thờ thì như thể chính Đức Kitô nói với dân chúng" (x. V. Vogel-R. Elze, ed, *Le Pintifical Rômano-germanique du dixieme siècle. Le texte, I,* Citta del Vaticanô 1963 / XCIV, 18, p. 334), hoặc "Vì chưng khi Chúa Kitô đến, nghĩa là khi đọc Tin Mừng, chúng ta bỏ gậy, vì chúng ta không cần sự giúp đỡ của nhân loại nữa" (o.c. XCIV, 23, p. 335).

lên Chúa Cha việc thờ phượng hoàn hảo.[11] Hơn thế, nhiệm cục cứu độ mà Lời Chúa không ngừng nhắc lại và thông ban sẽ đạt được ý nghĩa đầy đủ trong hành động phụng vụ, như thế việc cử hành phụng vụ trở thành việc trình bày Lời Chúa cách liên tục, đầy đủ và hữu hiệu.

Vậy, Lời Chúa hằng được chỉ định trong phụng vụ luôn luôn là Lời sống động và hiệu nghiệm[12] nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần. Lời ấy biểu hiện tình yêu hoạt động của Chúa Cha không ngừng mang lại hiệu quả cho con người.

b. Lời Chúa trong nhiệm cục cứu độ

5. Khi công bố Cựu Ước và Tân Ước trong các cử hành phụng vụ, Hội Thánh loan báo cùng một mầu nhiệm của Chúa Kitô.

Vì chưng, Tân Ước đã tiềm ẩn trong Cựu Ước, và trong Tân Ước, Cựu Ước được sáng tỏ.[13] Còn Chúa Kitô là trung tâm và là sự viên mãn của toàn bộ Kinh Thánh cũng như của việc cử hành phụng vụ[14]: bởi vậy, bất cứ ai đi tìm ơn cứu độ và sự sống thì phải đến kín múc tận nguồn của nó.

Như vậy, càng hiểu biết sâu rộng về việc cử hành phụng vụ thì càng coi trong giá trị của Lời Chúa. Điều gì nói về cử hành phụng vụ được, thì cũng có thể khẳng định cho Lời Chúa được, vì cả hai đều tưởng niệm mầu nhiệm của Chúa Kitô, và cả hai đều làm cho mầu nhiệm ấy luôn được tồn tại theo cách thức của riêng mình.

c. Lời Chúa trong việc tham dự phụng vụ của các tín hữu

6. Trong khi cử hành phụng vụ, Hội Thánh trung thành thưa cùng một lời "Amen" mà Đức Kitô, Đấng Trung Gian giữa Thiên Chúa và loài người, đã sử dụng một lần chung cho mọi thời đại, khi đổ máu mình ra mà ký kết một Giao Ước Mới trong Chúa Thánh Thần theo thể thức của Thiên Chúa.[15]

Ấy vậy, khi Thiên Chúa thông ban lời Ngài thì Ngài luôn chờ đợi sự đáp trả, là sự lắng nghe và tôn thờ "trong Thần Khí và chân lý" (Ga 4,23). Chính Chúa Thánh Thần sẽ làm cho sự đáp trả ấy nên hữu hiệu để những gì đã nghe trong cử hành phụng vụ sẽ được thực hành trong đời sống theo như lời "anh em hãy là những người thực hành lời chứ không phải chỉ những người chỉ nghe suông" (Gc 1,22).

Ý nghĩa của những bộ điệu nơi thân thể, những cử chỉ, những lời nói dùng để cử hành phụng vụ và diễn tả sự tham dự của các tín hữu không chỉ được rút ra từ việc thực hành của con người, là khởi điểm phát sinh ra chúng, nhưng còn từ Lời Chúa, từ nhiệm cục cứu độ, là nơi mà chúng quy hướng về. Vì thế, các tín hữu càng tham dự nhiều hơn vào việc cử hành phụng vụ, họ càng chăm chú gắn bó thắm thiết hơn với chính Ngôi Lời Thiên Chúa nhập thể trong Đức Kitô, khi họ

---

[11] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 7.

[12] x. Hr 4,12.

[13] x. Thánh AUGUSTINO trong: *Quaestionum in Heptateuchum liber 2, 73:* (PL 34; CCL, 33, 106); CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế tín lý về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum),* số 16.

[14] x. thánh GIÊRRÔNIMÔ, "Vì chưng, theo thánh Phaolô Tông Đồ (1 Cr 1,24), thì Đức Kitô là quyền uy và là sự khôn ngoan của Thiên Chúa, nên ai không biết Kinh Thánh là không biết đến quyền uy của Thiên Chúa và sự khôn ngoan của Ngài. Thật vậy, không biết Kinh Thánh là không biết Đức Kitô" (*Commentarii in Isaiam prophetam. Prologus*, trong: *PL 24, 17A; CCL 73*); CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế tín lý về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum),* số 25.

[15] x. 2 Cr 1,20-22.

lắng nghe Lời Chúa được công bố trong chính lúc cử hành phụng vụ, để điều mà họ phải cử hành trong phụng vụ, thì họ sẽ giữ gìn trong nếp sống, trong cuộc đời, để rồi, lại ra sức đem những gì đã làm trong cuộc sống vào trong các cử hành phụng vụ nữa.[16]

3. Lời Chúa trong cuộc sống của dân "giao ước"

a. Lời Chúa trong đời sống của Hội Thánh

7. Hội Thánh được dựng xây và tăng trưởng nhờ nghe Lời Chúa, và những việc lạ lùng Thiên Chúa đã thực hiện xưa kia, nhiều thể nhiều cách, trong lịch sử cưu độ, thì nay còn được thực sự diễn ra nhiều cách nhiệm mầu trong những dấu chỉ của việc cử hành phụng vụ; hơn thế, Thiên Chúa còn dùng chính cộng đoàn tín hữu cử hành phụng vụ để làm cho Lời Ngài được phổ biến, toả sáng và danh Ngài được tôn vinh nơi các dân tộc.[17]

Vì vậy, mỗi lần Hội Thánh được Chúa Thánh Thần quy tụ lại để cử hành phụng vụ,[18] mà loan báo và công bố Lời Chúa, thì Hội Thánh nhận biết mình là dân mới của Thiên Chúa, trong đó, giao ước đã ký kết khi xưa, giờ đây, trở nên hoàn hảo và tuyệt đối. Còn mọi tín hữu, đã được rửa tội và thêm sức trong Chúa Thánh Thần, được trở nên những người loan báo Lời Chúa, và một khi đã nghe Lời Chúa, họ phải loan báo chính lời ấy trong Hội Thánh và trong thế giới, ít ra bằng chứng tá đời sống.

Còn chính Lời Chúa, Lời được công bố trong khi cử hành những mầu nhiệm thánh, không chỉ tác động trên tình trạng hiện nay của sự vật mà còn trở lại quá khứ và hướng về tương lai, tỏ bày cho chúng ta những điều chúng ta mong đợi, để giữa những sự vật trần thế đa dạng này lòng chúng ta biết gắn chặt vào nơi có những niềm vui chân thật.[19]

b. Lời Chúa trong giáo huấn của Hội Thánh

8. Theo ý muốn của chính Chúa Kitô, dân mới của Thiên Chúa được phân biệt bằng các thành phần hết sức đa dạng, với những bổn phận và tác vụ khác nhau liên quan tới Lời Chúa. Do đó, các tín hữu có nhiệm vụ phải nghe và suy niệm Lời Chúa, nhưng tác vụ giảng dạy thì chỉ dành cho những ai có chức thánh, hoặc những được uỷ nhiệm để thi hành tác vụ này.

Hội Thánh còn tồn tại mãi như vậy trong giáo lý, trong cuộc sống và trong việc phụng tự truyền lại cho các thế hệ bản chất của Hội Thánh, niềm tin của Hội Thánh, như thể qua bao thế kỷ, Hội Thánh luôn hướng tới sự viên mãn chân lý Thiên Chúa, đến khi Lời Chúa được hoàn tất nơi Hội Thánh.[20]

c. Tương quan giữa Lời Chúa được công bố và tác động của Thánh Thần

---

[16] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 10.

[17] x. 2 Tx 3,1.

[18] x. Các lời nguyện nhập lễ, lễ cầu cho Hội Thánh, trong *Missale Romanum* ex decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Vaticani II instaurato, auctoritate Pauli PP. VI promulgato (Typis Polyglottis Vaticanis 1975), p. 786, 781, 790; Thánh CYPRIANÔ, *De Oratione Dominica* 23, Pl 4, 553; CSEL 3 /2, 285; CCL 3A, 105; Thánh AUGUSTINÔ, *Sermo* 71, 20, 33; PL 38, 463S.

[19] x. Lời nguyện nhập lễ Chúa Nhật XXI Thường Niên, *Missale Romanum*, o.c., p. 360.

[20] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum)*, số 8.

9. Tuy nhiên, để Lời Chúa thực sự có tác dụng nơi các tâm hồn về điều mà họ đã nghe, còn phải có hoạt động của Chúa Thánh Thần. Nhờ Ngài soi sáng, trợ giúp, Lời Chúa trở thành nền tảng cho hành động phụng vụ, thành tiêu chuẩn và sức nâng đỡ cho trót cuộc sống.

Bởi vậy, hoạt động của chính Chúa Thánh Thần không những đón trước toàn thể hành động phụng vụ, nhưng còn đồng hành và theo sau để gợi lên[21] nơi tâm hồn từng người mọi điều mà việc công bố Lời Chúa đã loan báo cho cả cộng đoàn, và đang khi liên kết mọi người nên một, thì Ngài vẫn khơi dậy những đoàn sủng khác nhau và để cao tính đa dạng của hành động.

d. Sự gắn bó sâu xa giữa Lời Chúa và mầu nhiệm Thánh Thể

10. Lời Chúa và mầu nhiệm Thánh Thể được Hội Thánh dành cho cùng một sự tôn kính mặc dầu không chung một cách phụng thờ. Được thúc đẩy bằng gương mẫu của Đấng Sáng Lập, luôn luôn và trong mọi nơi, Hội Thánh đã muốn và quyết định không bao giờ ngừng cử hành mầu nhiệm Phục Sinh của Người, khi họp lại với nhau để đọc "tất cả những gì liên quan đến Người trong Kinh Thánh" (Lc 24,27) và để thực hiện công cuộc cứu độ qua nghi lễ tưởng niệm Người và việc cử hành các bí tích. Vì chưng "để phân phát các bí tích đòi hỏi phải rao giảng Lời, vì các bí tích là bí tích đức tin, mà đức tin được phát sinh và nuôi dưỡng nhờ Lời".[22]

Được nuôi dưỡng bằng cả hai bàn tiệc cách thiêng liêng,[23] nhờ bàn tiệc này, Hội Thánh được thông hiểu hơn, nhờ bàn tiệc kia, Hội Thánh được thông hiệp trọn vẹn hơn. Thật vậy, nơi Lời Chúa, Giao Ước của Thiên Chúa được loan báo, còn trong Thánh Thể chính Giao Ước Mới và vĩnh cửu được tái diễn. Nơi Lời Chúa, lịch sử cứu độ được gợi lại trong âm thanh của Lời, còn nơi Thánh Thể, cùng lịch sử ấy được phơi bày qua những dấu chỉ bí tích của phụng vụ.

Vì vậy, luôn phải hình dung ra trước mắt là Lời Chúa được Hội Thánh đọc và loan báo trong phụng vụ như để dẫn tới hy lễ của Giao Ước và bữa tiệc của ân sủng, nghĩa là tới Thánh Thể, như tới mục tiêu. Vì vậy, việc cử hành Thánh Lễ, trong đó Lời được nghe và hy lễ được hiến dâng và lãnh nhận, làm thành một việc thờ phượng Thiên Chúa,[24] nhờ đó, hy lễ ngợi khen được dâng lên Thiên Chúa và ơn cứu chuộc viên mãn được ban cho con người.

---

[21] x. Ga 14, 15-17.25-26; 15,26-16-15.

[22] CĐ. VATICANÔ II, Sắc Lệnh về *Tác Vụ Và Đời Sống Linh Mục (Presbyterorum Ordinis)*, số 4.

[23] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 51; Sắc Lệnh về *Tác Vụ Và Đời Sống Linh Mục (Presbyterorum Ordinis),* số 18, và cả Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum)*, số 21; Sắc Lệnh về *Hoạt Động Truyền Giáo Của Hội Thánh (Ad Gentes Divinitus),* số 6; x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 8 / 28.

[24] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium)* số 56.

PHẦN I:

LỜI CHÚA TRONG VIỆC CỬ HÀNH THÁNH LỄ

Chương II:

CỬ HÀNH PHỤNG VỤ LỜI CHÚA TRONG THÁNH LỄ

1. Những yếu tố và những lễ nghi của phụng vụ Lời Chúa

11. "Các bài đọc rút ra từ Kinh Thánh và những bài ca xen kẽ tạo nên phần chính của phụng vụ Lời Chúa; còn bài giảng, Kinh Tin Kính và lời nguyện chung hoặc lời nguyện tín hữu, khai triển và kết thúc phần này".[25]

a. Các bài đọc Kinh Thánh

12. Khi cử hành Thánh Lễ, không được bỏ bớt các bài đọc Sách Thánh cùng với những bài ca lấy từ Kinh Thánh, và nghiêm trọng hơn không được thay thế chúng bằng những bài đọc không phải là Kinh Thánh.[26] Vì chưng, "Thiên Chúa vẫn còn nói với dân Ngài"[27] qua chính Lời Chúa được trao ban trong Sách Thánh, và dân Thiên Chúa, nhờ sử dụng Kinh Thánh lâu ngày, dưới ánh sáng đức tin, đã trở nên ngoan ngoãn với Chúa Thánh Thần, qua hanh vi cử chỉ và đời sống, có thể làm chứng cho Chúa Kitô trước mặt thế gian.

13. Bài Tin Mừng là đỉnh cao của phụng vụ Lời Chúa. Theo thứ tự truyền thống, nghĩa là từ Cựu Ước đến Tân Ước, các bài đọc khác chuẩn bị cho cộng đoàn đến với bài Tin Mừng.

14. Người đọc sách phải đọc to tiếng, rõ ràng và phân minh. Chính cách đọc của họ sẽ đưa dẫn cộng đoàn đến với Lời Chúa, những lời được truyền thông cho họ cách thích đáng qua những bài đọc. Các bài đọc phải được lấy từ những ấn bản đã được phê chuẩn,[28] theo đặc tính của các ngôn ngữ khác nhau. Có thể hát các bài đọc, tuy nhiên phải hát phải sao không lấp lời, trái lại phải làm cho lời dễ nghe hơn. Khi hát những bài đọc La ngữ phải theo thể thức ghi trong *Sách Muc Lục Các Bài Ca* trong Thánh Lễ.[29]

15. Có thể đọc những lời dẫn vắn gọn, súc tích trước các bài đọc trong phần phụng vụ Lời Chúa, đặc biệt là bài đọc I. Phải cẩn thận để ý tới văn thể của những lời dẫn này. Chúng phải đơn giản, trung thành với bản văn, ngắn gọn, được soạn kỹ lưỡng và phải thay đổi sao cho thích hợp với bản văn được dẫn.[30]

---

[25] *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 33 / 55.

[26] x. THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, Huấn Thị *Liturgicae instaurationes,* 05.09.1970, số 2: AAS: 62 (1970) 695-696; GIOAN PHAOLÔ II, Thư *Dominicae Cenae,* 24.02.1980, số 10: AAS: 72 (1980), 134-137.

[27] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 33.

[28] Xem ở dưới, Những điều cần biết trước, số 111.

[29] x. *Missale Romanum* ex decreto Sacrosancti Oecumennici Concilii Vaticani II instauratum, auctoritate Pauli PP. VI promulgatum, *Ordo Cantus Missae,* ed. Typ 1972, *Những điều cần biết trước*, số 4, 6, 10.

[30] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 11 / 31.

16. Khi cử hành Thánh Lễ có dân chúng tham dự thì luôn luôn phải đọc những bài đọc tại giảng đài.[31]

17. Trong các lễ nghi của phần phụng vụ Lời Chúa, phải chú ý tới việc cung kính dành cho bài Tin Mừng.[32] Nơi đâu có Sách Tin Mừng, sách mà trong lễ nghi đầu lễ do thầy Phó Tế hoặc thầy Đọc Sách / độc viên Sách Thánh mang đi kiệu,[33] thì Phó Tế hoặc chính Linh Mục, nếu không có Phó Tế, rất nên lấy sách từ bàn thờ,[34] rồi đi kiệu đến giảng đài, có thừa tác viên cầm đèn, bình hương và những dấu chỉ cung kính khác, nếu có, Tin Mừng. Phó Tế đọc bài Tin Mừng đến trước vị chủ toạ củi mình xin và nhận phúc lành. Khi không có Phó Tế, Linh Mục cúi mình trước bàn thờ và đọc thầm: "Xin thanh tẩy tâm hồn con...".[35]

Tại giảng đài, người công bố Tin Mừng đứng chào dân chúng, xướng tựa đề bài đọc, làm dấu Thánh Giá trên trán, trên miệng và trên ngực, xông hương sách, nếu có dùng hương, rồi công bố bài Tin Mừng. Công bố xong, độc viên hôn sách đang khi đọc thầm những lời phải đọc.

Nên hát lời chào, câu xướng "Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô..." và "Đó là Lời Chúa" để cộng đoàn cũng đáp lại bằng cách hát như vậy, mặc dầu chỉ đọc bài Tin Mừng. Bằng cách này, tầm quan trọng của bài Tin Mừng được đề cao hầu khơi dậy đức tin các tín hữu.

18. Kết thúc các bài đọc, có thể hát câu "Đó là Lời Chúa". Câu này có thể do một người khác với người đọc sách hát, rồi mọi người tung hô. Bằng cách này, cộng đoàn đang tụ họp tỏ lòng cung kính trong tinh thần đức tin và tâm tình tri ân đối với Lời Chúa vừa tiếp nhận.

b. Thánh vịnh đáp ca

19. Thánh vịnh đáp ca, cũng gọi là ca tiến cấp, vì là "thành phần cấu tạo của phụng vụ Lời Chúa"[36] nên rõ ràng có giá trị quan trọng về mặt phụng vụ và mục vụ. Vì thế, phải kiên trì dạy cho tín hữu biết cách nhận ra Lời Chúa nói trong thánh vịnh và cách biến những thánh vịnh ấy thành kinh nguyện của Hội Thánh. Điều đó chắc chắn "sẽ trở nên dễ dàng nếu người ta năng cổ võ hàng giáo sĩ học hiểu sâu rộng hơn về ý nghĩa của các thánh vịnh, đúng theo ý nghĩa mà những thánh vịnh này được hát lên trong phụng vụ thánh, và nếu người ta cũng biết dùng những bài giáo lý thích hợp mà dạy cho mọi người tín hữu như thế."[37]

---

[31] x. Ibid. số 272 / 309; và ở dưới, Những điều cần biết trước, số 32-34.

[32] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 35 / 60, 95 / 134.

[33] x. Ibid., các số 82-84 / 120-122.

[34] x. Ibid., các số 94 / 133, 131 / 175.

[35] x. *Nghi Thức Thánh Lễ Có Giáo Dân Tham Dự*, 11, trong: *Missale Romanum* ex decrecto Sacrosancti Oecumennici Concilii Vaticani II instarato, auctoritate Pauli PP. VI promulgato (Typis Polyglottis Vaticanis, 1975), p. 388.

[36] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 36 / 61.

[37] PHAOLÔ VI, Tông Hiến *Laudis Canticum*, trong *Liturgia Horarum* ex decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Varicani II instaurat, auctoriaate Pauli PP. VI promualgata (Typis Polyglottis Vaticanis 1971); cũng xem CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosantum Concilium),* các số 24, 90; THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị về *Âm Nhạc Trong Phụng Vụ Thánh (Musicam Sacram),* 05.03.1967, số 39: AAS: 59 (1967) 311; *Liturgia Horarum, Institutio genneralis,* các số 23 và 109; THÁNH BỘ GIÁO DỤC CÔNG GIÁO, *Ratio Fundamentalis*, số 53.

Những lời hướng dẫn vắn gọn về việc chọn lựa và tính thích hợp của thánh vịnh và câu đáp với bài đọc cũng có thể mang lại một trợ giúp nào đó.

20. Thường nên hát thánh vịnh đáp ca. Có hai cách hát thánh vịnh đáng kể sau bài đọc thứ nhất là: cách hát xướng đáp và cách hát trực tiếp. Hết sức có thể nên ưu tiên cho cách hát xướng đáp, nghĩa là một người hát các câu thánh vịnh, còn toàn thể cộng đoàn tham gia bằng hát câu đáp. Cách hát trực tiếp là hát luôn cả thánh vịnh và cộng đồng không chêm vào những câu đáp, hoặc chỉ một người hát trong khi cộng đoàn lắng nghe, hoặc mọi người cùng hát.

21. Việc hát thánh vịnh hoặc chỉ hát câu xướng giúp ích khả quan cho việc hiểu ý nghĩa thiêng liêng của thánh vịnh, đông thời cũng thúc đẩy việc suy niệm thánh vịnh nữa.

Trong mỗi nền văn hoá, nên tận dụng những gì có thể giúp cho việc hát cộng đồng và nhất là nên sử dụng năng quyền dự liệu trước cho vấn đề này trong *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ[38] đối với câu đáp dùng trong những mùa phụng vụ khác nhau.

21. Thánh vịnh đi theo bài đọc, nếu không hát, thì đọc theo cách thuận tiện giúp cho việc suy niệm Lời Chúa.[39] Thánh vịnh đáp ca do một người đọc hoặc hát tại giảng đài.[40]

c. Tung hô Tin Mừng

23. Cả từ "Alleluia (Halleluia)" hoặc câu xướng trước Tin Mừng theo mùa phụng vụ, cũng làm thành "một lễ nghi hoặc một hành động riêng"[41] qua đó cộng đoàn tín hữu tiếp đón và chào kính Chúa sẽ nói với mình và tuyên xưng đức tin bằng một khúc ca.

Phải hát "Alleluia (Halleluia)" và câu xướng trước Tin Mừng, trong khi mọi người đứng, tuy nhiên không phải được hát bởi một mình ca xướng viên là người xướng lên hoặc bởi ca đoàn mà tất cả cộng đoàn đồng loạt cùng hát.[42]

d. Bài giảng

24. Giảng là trình bày những mầu nhiệm đức tin và mẫu mực sống đạo theo Kitô giáo dựa trên văn bản Kinh Thánh trong chu kỳ năm phụng vụ. Xét là một phần của phụng vụ Lời Chúa,[43] bài giảng thường được khuyến khích, nhất là từ Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh* của Công Đồng Vaticanô II trở đi, hơn thế, trong một số trường hợp, còn có luật buộc phải giảng. Thông thường, chính vị chủ toạ phải giảng.[44] Mục đích của bài giảng trong khi cử hành Thánh Lễ là kết hợp Lời Chúa vừa được loan truyền với phụng vụ Thánh Thể như để loan báo những việc lạ lùng của Thiên Chúa trong lịch sử cứu độ hoặc mầu nhiệm của Đức Kitô".[45] Thật vậy, mầu nhiệm Phục Sinh của

---

[38] x. ở sau, Những điều cần biết trước, các số 89-90.

[39] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 39 / 63.

[40] x. Ibid. số 272 / 309 và Những điều cần biết trước, số 32 vs.

[41] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 39 / 63.

[42] x. Ibid., số 37-39; *Missale Romanum* ex decreto Sacrosanctum Oecumenicum Concilium instauratum, auctoritate Pauli PP. VI promulgatum, *Ordo cantus Missae, Praenotanda*, các số 7-9; *Graduale Romanum*, 1974, *Praenotanda*, số 7; *Graduale Simplex*, ed. Typ. Altera 1975, *Praenotanda*, số 16.

[43] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 52; x. THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị *Inter Oecumenic*i, 26.09.1964, số 54: AAS: 56 (1964) 890.

[44] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 42 / 66.

[45] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 35,2.

Đức Kitô mà các bài đọc và bài giảng loan báo, trở thành hiện thực nhờ hy lễ Thánh Thể.[46] Còn Đức Kitô thì luôn hiện diện và hoạt động trong Hội Thánh rao giảng.[47]

Ấy vậy, bài giải phải giải thích hoặc lời Kinh Thánh vừa được loan báo hoặc một bản văn phụng vụ nào khác,[48] và phải giúp cộng đoàn tích cực cử hành Thánh Lễ "để họ sống điều họ nhận thức được qua đức tin"[49]. Qua việc trình bày sống động này, Lời Chúa vừa tuyên đọc và những cử hành của Hội Thánh đang diễn ra, có thể trở nên hiện hữu hơn, nếu bài giảng thực sự là hoa trái của việc suy niệm, được chuẩn bị cách thích hợp, không quá dài hoặc quá vắn, và nếu trong đó người giảng lưu ý tới mọi người hiện diện, kể cả trẻ em và những người ít học.[50]

Trong khi đông tế, thông thường vị chủ tế chính, hoặc, một trong các vị đồng tế sẽ giảng.[51]

25. Vào những ngày luật buộc, nghĩa là các Chúa Nhật và những lễ buộc, cả trong những Thánh Lễ chiều hôm trước, khi cử hành Thánh Lễ có giáo dân tham dự, thì phải giảng trong mọi Thánh Lễ.[52] Cả trong những Thánh Lễ dành cho trẻ em hoặc những nhóm đặc biệt, cũng phải giảng.[53]

Khuyến khích nên giảng vào những ngày thường mùa Vọng, mùa Chay và mùa Phục Sinh cho các tín hữu tham dự Thánh Lễ cách đều đặn, và những ngày lễ cũng như những dip giáo dân đến nhà thờ đông hơn.[54]

26. Linh Mục chủ tế sẽ giảng tại ghế, đứng hoặc ngồi, hoặc tại bục giảng.[55]

27. Phải phân biệt bài giảng với những thông báo vắn tắt có thể có và thường đọc sau lời nguyện hiệp lễ.[56]

e. Sự thinh lặng

28. Phải cử hành phụng vụ Lời Chúa theo cách thế giúp cho việc suy niệm. Vì thế phải hoàn toàn tránh hinh thức vội vàng cản ngăn cản sự hồi tâm. Việc đối thoại giữa Thiên Chúa và con

---

[46] x. Ibid., các số 6 và 47.

[47] x. PHAOLÔ VI, Thông điệp *Mysterium Fidei*, 03.09.1965, AAS: 57 (1965) 753; CĐ. VATICANÔ II, Sắc Lệnh về *Hoạt Động Truyền Giáo Của Hội Thánh (Ad Gentes Divinitus)*, số 9; PHAOLÔ VI, Tông Huấn *Evangelii Nuntiandi*, 08.12.1975, số 43: AAS: 69 (1976) 33-34.

[48] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 35, 2; *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 41.

[49] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 10.

[50] x. GIOAN PHAOLÔ II, Tông Huấn *Catechesi Tradendae*, 16.10.1970, số 48: AAS: 71 (1979), p. 1316.

[51] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 165 / 213.

[52] x. Ibid số 42; THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị *Eucharisticum Mysterium*, 25.03.1967, số 28: AAS: 59 (1967) 556-557 [x. Notitiae 20 (1983) 543].

[53] x. THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, Huấn Thị *Actio Pastoralis*, 15.03.1969, số 6 g: AAS: 61 (1969) 809; *Directorium de Missis cum pueris,* 01.11.1973, số 48: AAS: 66 (1974) 44.

[54] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 42/66, 338/382; *Rituale Romanum* ex decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Vaticani II instauratum, auctoritate Pauli PP. VI promulgatum, *Ordo celebrandi Matrimonium* (Typis Polyglottis Vaticanis 1969), các số 41, 64.

[55] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 97 / 136.

[56] x. Ibid., số 139 / 184.

người, được Thánh Thần nâng đỡ, đòi phải có những lúc thinh lặng thích hợp cho cộng đoàn đang sum họp, nhờ đó, Lời Chúa thấm vào lòng, chuẩn bị cho sự đáp trả qua cầu nguyện.

Những lúc thuận tiện để giữ thinh lặng trong phần phụng vụ Lời Chúa, sau bài đọc I và II, cuối cùng là sau khi kết thúc bài giảng.[57]

f. Tuyên xưng đức tin

29. Việc đọc Kinh Tin Kính hoặc tuyên xưng đức tin theo luật chữ đỏ, trong khi cử hành Thánh Lễ, có mục đích để cộng đoàn đang sum họp, sau khi nghe Lời Chúa trong các bài đọc và bài giảng, biểu lộ sự tiếp nhận và đáp trả Lời Chúa, đồng thời để ôn lại trong tâm trí luật đức tin, theo công thức được Hội Thánh chuẩn nhận, trước khi bắt đầu cử hành mầu nhiệm đức tin trong hy tế Thánh Thể.[58]

g. Lời nguyện chung hoặc lời nguyện tín hữu

30. Trong lời nguyện chung, cộng đoàn tín hữu, dưới ánh sáng của Lời Chúa, mà họ đang đáp trả một cách nào đó, thường cầu nguyện cho những nhu cầu của toàn thể Hội Thánh và cộng đoàn địa phương, cho thế giới được ơn cứu độ, cho những người đang gặp bất cứ một khó khăn nào và cho những hạng người nhất định.

Dưới sự hướng dẫn của chính chủ tế, những ý nguyện vắn gọn được soạn thảo cách tự do nhưng khôn ngoan, do Phó Tế hoặc một thừa tác viên hoặc một vài tín hữu xướng lên, qua đó, "dân chúng thực thi tác vụ tư tế của mình mà nguyện cầu cho mọi người"[59], như thế, hoa trái của phụng vụ Lời Chúa vừa thành toàn nơi chính mình có thể chuyển sang phụng vụ Thánh Thể cách thích hợp hơn.

31. Chủ tế điều khiển lời nguyện chung tại ghế chủ toạ, còn ý nguyện được đọc tại giảng đài.[60]

Cộng đoàn đang sum họp đứng tham dự lời nguyện chung, đọc hoặc hát những lời kêu cầu chung với nhau sau khi ý nguyện được xướng lên, hoặc thinh lặng cầu nguyện.[61]

2. Những điều giúp cử hành đúng đắn phần phụng vụ Lời Chúa

a. Nơi công bố Lời Chúa

32. Trong lòng nhà thờ cần có một nơi cao, cố định, được bài trí cách thích hợp và là nơi tôn quý xứng đáng vừa đáp ứng được phẩm giá của Lời Chúa, vừa rõ ràng gợi lại trong tâm trí các tính hữu rằng: trong Thánh Lễ được dọn sẵn bàn tiệc Lời Chúa và cả bàn tiệc Thân Thể Chúa Kitô,[62] và cuối cùng phải là nơi tuyệt hảo giúp tín hữu nghe được và chú ý đến những gì đang diễn ra trong phần phụng vụ Lời Chúa. Vì thế, phải liệu sao cho có sự hài hoà và liên kết giữa giảng đài và bàn thờ, tuỳ theo cấu trúc của mỗi nhà thờ.

---

[57] x. Ibid., số 23 / 45.

[58] x. Ibid., số 43 / 67.

[59] x. Ibid., số 45 / 69.

[60] x. Ibid., số 99 / 138.

[61] x. Ibid., số 4771.

[62] x. Ghi chú 23 ở trên.

33. Nên trang hoàng giảng đài cách nào đó, tuỳ theo cấu trúc, hoặc cố định, hoặc tuỳ hoàn cảnh, ít là những ngày lễ trọng.

Vì giảng đài là chỗ các thừa tác viên loan báo Lời Chúa, vì thế theo bản chất, chỉ dành để đọc các bài đọc, thánh vịnh đáp ca, bài công bố Tin Mừng Phục Sinh. Tuy nhiên, có thể giảng và đọc lời nguyện chung tại đây, vì những phần này có liên hệ mật thiết với toàn bộ phụng vụ Lời Chúa. Ngoài ra, không nên để những người khác, ví dụ, người dẫn lễ, ca xướng viên hoặc người điều khiển hát, lên giảng đài.[63]

34. Để thuận tiện cho việc cử hành, giảng đài phải rộng rãi, vì đôi lúc nhiều thừa tác viên phải đứng một trật trật trên đó. Hơn nữa cũng phải liệu có đủ ánh sáng cho những người đọc sách đọc bản văn, và tuỳ nghi, cũng có thể sử dụng những dụng cụ kỹ thuật hiện đại để các tín hữu có thể nghe được dễ dàng.

b. Sách loan báo Lời Chúa trong các cử hành

35. *Sách Bài Đọc* cùng với thừa tác viên, những hành động, những nơi chỗ và những thứ khác đều nhắc nhở cho những người nghe sự hiện diện của Thiên Chúa đang nói với dân Ngài. Vì khi cử hành, các sách phụng vụ cũng là dấu chỉ, những biểu tượng cho những thực tại siêu nhiên, nên phải liệu sao cho chúng thật xứng đáng, trang nhã và đẹp mắt.[64]

36. Vì loan báo Tin Mừng luôn được coi là đỉnh cao của phụng vụ Lời Chúa, vì thế truyền thống cả Đông lẫn Tây luôn dành cho Sách Tin Mừng một sự phân biệt nào đó với các *Sách Bài Đọc*. Vì thế, Sách Tin Mừng cần được đóng cẩn thận và trang trí đặc biệt hơn những *Sách Bài Đọc* khác. Vì thế, trong thời đại chúng ta, rất nên có *Sách Bài Đọc Tin Mừng* riêng, được trang trí mỹ thuật phân biệt với những *Sách Bài Đọc* khác, đặc biệt tại các nhà thờ chính toà, những nơi có nhiều người lui tới, ít là trong các nhà thờ xứ. Nên lấy sách này [*Sách Bài Đọc Tin Mừng*] trao cho Phó Tế trong lễ phong chức Phó Tế, đặt và giữ trên đầu ứng viên Giám Mục trong lễ truyền chức Giám Mục.[65]

37. Cuối cùng, vì phẩm giá của Lời Chúa, không nên thay thế những *Sách Bài Đọc* dùng trong các cử hành phụng vụ với những trợ giúp mục vụ khác, ví dụ, với những tờ in cho giáo dân chuẩn bị bài đọc hoặc sách dành cho việc suy niệm.

---

[63] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 272 / 309.

[64] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 122.

[65] x. *Nghi Thức Giám Mục* được canh tân theo quyết định của Công Đồng Vaticanô II và xuất bản theo lệnh Đức Phaolô VI, *Nghi Thức Phong Chức Phó Tế, Linh Mục và Giám Mục* (NXB. Đa Ngữ Vaticanô 1968), p. 28, số 24; p.58, số 21; p.85, số 24; p. 70, số 25; p. 110, số 25.

Chương III:

PHẬN VỤ VÀ THỪA TÁC VỤ
KHI CỬ HÀNH PHỤNG VỤ LỜI CHÚA TRONG THÁNH LỄ

1. Phận vụ vị chủ toạ trong phần phụng vụ Lời Chúa

38. Vị chủ toạ luôn là người đầu tiên được trao phó cho nhiệm vụ loan báo Lời Chúa cho các tín hữu, thông ban lương thực thầm kín của Lời Chúa, đặc biệt trong bài giảng, mặc dầu ngài cũng là người nghe những lời do người khác công bố. Ngài sẽ đích thân hoặc nhờ người khác liệu cho Lời Chúa công bố cách thích hợp, và thông thường phải nhận lấy nhiệm vụ soạn thảo một số những lời huấn dụ giúp các tín hữu nghe chăm chỉ hơn, nhất là giảng sao cho họ hiểu biết Lời Chúa cách sâu rộng hơn.

39. Trước tiên, vị chủ toạ cần hiểu thấu đáo cấu trúc *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* để từ đó rút ra những hoa trái cho tâm hồn các tín hữu. Hơn thế, bằng cầu nguyện và học hỏi, ngài sẽ cho thấy rõ sự tương hợp và liên hệ giữa những văn bản khác nhau của phụng vụ Lời Chúa để nhờ *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* các tín hữu hiểu được các chính xác mầu nhiệm của Chúa Kitô và công trình cứu độ của Người.

40. Vị chủ toạ tự ý sử dụng những năng quyền dành cho ngài có ghi trong *Sách Bài Đọc* liên quan tới các bài đọc, các câu đáp, các thánh vịnh đáp ca, những lời tung hô trước Tin Mừng,[66] nhưng cần phải có sự nhất trí[67] giữa những người cùng có phận vụ và cũng phải nghe các tín hữu về những gì liên quan tới họ[68].

41. Vị chủ toạ cũng thi hành phận vụ riêng và thừa tác vụ Lời Chúa khi diễn giảng.[69] Chính bài giảng sẽ làm cho anh em ngài cảm nghiệm được sự dịu ngọt của Kinh Thánh, gợi lên trong tâm hồn các tín hữu tâm tình tạ ơn trước những việc lạ lùng của Thiên Chúa, nuôi dưỡng đức tin những người hiện diện đối với Lời mà nhờ quyền lực Chúa Thánh Thần đã trở thành bí tích trong khi cử hành, và cuối cùng chuẩn bị cho họ rước lễ có hiệu quả, mời gọi họ đảm nhận những yêu cầu của đời Kitô hữu.

42. Đôi khi cũng đòi vị chủ toạ đưa ra một ít lời dẫn dụ trước khi công bố những bài đọc trong phần phụng vụ Lời Chúa.[70] Những lời dẫn dụ này có thể giúp cộng đoàn đang sum họp lắng nghe Lời Chúa tốt hơn vì thúc đẩy đức tin và thiện chí của họ. Ngài có thể thi hành phận vụ này qua những người khác, ví dụ, một Phó Tế hoặc người dẫn lễ.[71]

---

[66] x. Ở sau, Những điều cần biết trước, số 78-91.

[67] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 318-320 / 357-362; 324-325 / 366-367.

[68] x. Ibid., số 313 / 352.

[69] x. Ibid., số 42; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Domum,* 03.04.1980, số 3: AAS: 72 (1980) 334.

[70] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 11 / 31.

[71] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 68 / 105.

43. Vị chủ toạ điều hành lời nguyện chung. Nếu có thể, nên liên kết với những bài đọc và bài giảng của buổi cử hành qua lời mở đầu và lời nguyện kết thúc để đưa các tín hữu đi vào phụng vụ Thánh Thể.[72]

2. Phận vụ các tín hữu trong phụng vụ Lời Chúa

44. Nhờ lời của Đức Kitô, dân Thiên Chúa đã được quy tụ, lớn lên và được nuôi dưỡng. "Điều đó được thể hiện cách chính yếu khi cử hành phụng vụ Lời Chúa trong Thánh Lễ. Nơi đây việc loan báo cái chết và sự phục sinh của Chúa được gắn liền cách bất khả phân với lời đáp trả của dân đang nghe và với việc dâng hiến, qua đó Đức Kitô đã củng cố Giao Ước Mới trong Máu Người; còn các tín hữu thì thông hiệp với lễ hiến dâng của Chúa qua ý nguyện và bí tích họ lãnh nhận".[73] Thật vậy, "không chỉ khi đọc những điều được viết ra để giáo huấn chúng ta" (Rm 15,4), nhưng cả khi Hội Thánh cầu nguyện hoặc ca hát hoặc hành động, thì đức tin của những người tham dự được nuôi dưỡng, tâm trí họ được đánh động hướng về Thiên Chúa hầu dâng lên Ngài việc tôn thờ phải đạo và nhận từ nơi Ngài ân sủng dồi dào hơn".[74]

45. Trong phụng vụ Lời Chúa, qua việc nghe Lời đức tin, cộng đoàn tín hữu hôm nay cũng đón nhận từ Thiên Chúa Lời của Giao Ước, Lời mà cộng đoàn phải đáp trả bằng đức tin để mỗi ngày được trở nên dân của Tân Ước nhiều hơn.

Dân Thiên Chúa có quyền thiêng liêng được đón nhận cách dồi dào kho tàng Lời Chúa: là điều sẽ được thực hiện nhờ sử dụng *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ, qua các bài giảng và công việc mục vụ.

Còn các tín hữu khi cử hành Thánh Lễ phải lắng nghe Lời Chúa với sự cung kính bên trong và bên ngoài. Sự cung kính này sẽ làm cho đời sống thiêng liêng nơi họ mỗi ngày được gia tăng và sẽ liên kết họ lại với mầu nhiệm họ cử hành cách mật thiết hơn.[75]

46. Để có thể cử hành lễ tưởng niệm của Chúa với tâm hồn phấn khởi, các tín hữu nên cảm nhận là Chúa Kitô đang hiện diện trong Lời Chúa "như thể chính Người nói khi nghe đọc Kinh Thánh trong Hội Thánh", nhưng "nhất là dưới hình Thánh Thể".[76]

47. Để các tín hữu đón nhận Lời Chúa và đem ra thực hành trong đời sống, đòi họ phải có một đức tin sống động[77], đức tin này phải được thúc đẩy không ngừng nhờ nghe công bố Lời Chúa.

Vì chưng Kinh Thánh là nguồn sự sống và sức mạnh, nhất là khi được công bố trong phụng vụ. Nó là sức mạnh đem lại ơn cứu độ cho kẻ tin, như thánh Tông Đồ làm chứng[78]; vì thế lòng yêu mến Kinh Thánh sẽ làm cho dân Chúa được mạnh mẽ và đổi mới[79]. Ấy vậy, hết mọi tín hữu luôn sẵn sàng vui vẻ nghe Lời Chúa.[80] Lời Chúa, khi được Hội Thánh loan báo và được đưa ra thực

---

[72] X. Ibid., các số 33 / 35, 47 / 71.

[73] CĐ. VATICANÔ II, Sắc Lệnh về *Thừa Tác Vụ Và Đời Sống Các Linh Mục, Presbyterorum Ordinis, số 4.*

[74] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 33.

[75] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 9.

[76] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 7.

[77] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 9.

[78] x. Rm 1,16.

[79] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum),* số 21.

[80] Được trích dẫn trong CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum),* số 21.

hành trong đời sống, nhờ Chúa Thánh Thần tác động, sẽ soi sáng các tín hữu và lôi kéo họ vào mầu nhiệm toàn diện của Chúa để thể hiện mầu nhiệm đó.[81] Vì chưng, Lời Chúa được đón nhận cách trung tín sẽ khích lệ con tim và những tâm tình của nó hướng tới việc hoán cải, tới đời sống ngời sáng đức tin nơi cá nhân cũng như nơi cộng đoàn,[82] vì Lời Chúa là lương thực của đời Kitô hữu và là nguồn phát sinh ra những lời khẩn cầu của toàn thể Hội Thánh[83].

48. Liên hệ sâu thẳm giữa phụng vụ Lời Chúa và phụng vụ Thánh Thể trong cử hành Thánh Lễ phải thôi thúc các tín hữu tham dự vào việc cử hành ngay từ đầu[84], đồng thời phải tham dự cách chăm chú, và hết sức có thể, phải chuẩn bị cho việc nghe Lời Chúa, đặc biệt tìm hiểu trước về Kinh Thánh cách sâu rộng hơn. Và hơn thế, liên hệ này phải khơi lên ước muốn hiểu biết theo phương diện phụng vụ những bản văn được đọc và ý chí đáp trả bằng bài ca.[85]

Như vậy, sau khi nghe và suy niệm Lời Chúa, các tín hữu có thể đưa ra lời đáp trả tích cực, đầy lòng tin, cậy, mến, trong tinh thần cầu nguyện và dâng hiến bản thân, không chỉ trong lúc cử hành, nhưng còn thấm nhập cả vào cuộc sống.

3. Các thừa tác vụ trong phần phụng vụ Lời Chúa

49. Truyền thống phụng vụ trao phận vụ đọc các bài Sách Thánh trong khi cử hành Thánh Lễ cho các thừa tác viên: thầy Đọc Sách và Phó Tế. Khi không có Phó Tế hoặc Linh Mục khác, chính Linh Mục chủ tế phải đọc Phúc Âm[86], và khi thừa tác viên đọc sách (độc viên) cũng không có, thì ngài đọc mọi bài đọc[87].

50. Phận vụ của Phó Tế trong phần phụng vụ Lời Chúa là loan báo Tin Mừng, tuỳ nghi, đôi lúc được giảng và hướng dẫn những ý nguyện cho dân chúng trong lời nguyện chung.[88]

51. "Trong cử hành Thánh Thể, thừa tác viên đọc sách có phận vụ riêng, phận vụ thầy có thể tự mình thi hành, mặc dầu có mặt các thừa tác viên cao hơn"[89]. Phải coi trọng thừa tác vụ đọc sách đã được trao ban theo nghi thức phụng vụ. Nếu có các thầy đã được trao ban tác vụ đọc sách, thì các thầy phải thi hành phận vụ của mình ít là vào những Chúa Nhật, lễ trọng, nhất là trong cử hành chính. Có thể trao cho các thầy nhiệm vụ trợ giúp trong việc sắp xếp phần phụng vụ Lời Chúa, và

---

[81] x. Ga 14,15-26; 15,26 – 16,4.5-15.

[82] X. CĐ. VATICANÔ II, Sắc Lệnh về *Hoạt Động Truyền Giáo Của Hội Thánh (Ad Gentes Divinitus),* các số 6 và 15; cũng nên xem Hiến Chế về *Mặc Khải Thần Linh (Dei Verbum),* số 26.

[83] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 24; THÁNH BỘ GIÁO SĨ, *Directorium catechisticum generale*, 11.01.1971, số 25: AAS: 64 (1972) 114.

[84] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 56; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Donum,* 03.04.1980, số 1: AAS: 72 (1980) 333-334.

[85] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* các số 24 và 35.

[86] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 34 / 57.

[87] x. Ibid., số 96 / 135.

[88] x. Ibid., các số 47 / 71, 61 / 94, 132 / 177; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Donum*, 03.04.1980, số 3: AAS: 72 (1980) 334.

[89] *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 66 / 99.

nếu cần, chuẩn bị cho các tín hữu khác, đã được đề cử tạm thời, đọc những bài Sách Thánh khi cử hành Thánh Lễ.[90]

52. Cộng đoàn phụng vụ cần phải có những người đọc sách (độc viên) để làm phận vụ này, mặc dầu chưa lãnh nhận tác vụ đọc sách. Vì thế, phải liệu cho một số giáo dân thích hợp, được chuẩn bị để thi hành phận vụ này.[91] Khi có nhiều độc viên và nhiều bài đọc thì phải phân phối cho họ.

53. Trong những Thánh Lễ không có thầy Phó Tế, phận vụ hướng dẫn ý nguyện trong lời nguyện chung được trao cho một ca xướng viên, đặc biệt, khi phải hát những ý nguyện, hoặc cho độc viên hoặc những người khác.[92]

54. Khi cử hành Thánh Lễ có giáo dân tham dự, một Linh Mục khác (không phải chủ tế), hoặc Phó Tế hoặc thầy đã lãnh nhận tác vụ đọc sách, lên đọc Lời Chúa trên giảng đài, thì phải mặc phẩm phục thánh dành riêng cho phận vụ này. Còn những người chỉ thi hành phận vụ đọc sách một lần hoặc cả những người được uỷ nhiệm để thi hành thường xuyên, có thể lên giảng đài với y phục thường. Tuy nhiên, cần theo thói quen của những miền khác nhau.

55. "Để tâm hồn các tín hữu, khi nghe những bài đọc, cảm nghiệm được sự dịu ngọt và linh động của Sách Thánh, thì cần thiết những người thi hành thừa tác vụ này, dầu không lãnh nhận tác vụ đọc sách, phải là những người thật sự có khả năng và được chuẩn bị kỹ càng".[93]

Trước tiên phải chuẩn bị về mặt thiêng liêng, nhưng cũng cần phải có chuẩn bị về kỹ thuật. Việc chuẩn bị thiêng liêng, giả thiết việc huấn luyện về Kinh Thánh và phụng vụ. Huấn luyện về Kinh Thánh có mục đích làm cho những người đọc sách có thể hiểu được những bài đọc trong văn mạch riêng của chúng và có thể dùng ánh sáng đức tin tìm ra trọng tâm của điều mặc khải. Việc huấn luyện về phụng vụ phải cung cấp cho những người đọc sách khả năng nhất định có thể nắm bắt được ý nghĩa và cấu trúc của phụng vụ Lời Chúa và những mối liên hệ giữa phụng vụ Lời Chúa và phụng vụ Thánh Thể. Việc huấn luyện kỹ thuật giúp cho những người đọc sách ngày càng quen hơn với nghệ thuật nói trước công chúng, hoặc bằng chính tiếng nói của mình hoặc với sự trợ giúp của những phương tiện tân tiến nhằm khuếch đại âm thanh.

56. Nhiệm vụ của người xướng hoặc hát thánh vịnh là hát thánh vịnh theo lối xướng đáp hoặc lối trực tiếp, hoặc những thánh ca Kinh Thánh khác, ca tiến cấp và "'Alleluia (Halleluia)", hoặc một ca khúc giữa các bài đọc. "Alleluia (Halleluia)" và câu xướng, tuỳ nghi có thể xướng trước.[94]

Để chu toàn phận vụ này, mỗi cộng đoàn Hội Thánh rất nên có những giáo dân có năng khiếu về nghệ thuật hát thánh vịnh và khả năng xướng âm đúng và khoa nói. Những điều nói trên về việc huấn luyện các người đọc sách cũng có thể áp dụng cho những người hát thánh vịnh.

---

[90] X. PHAOLÔ VI, Tông Thư *Ministeria Quaedam*, 15.08.1972, số V: AAS: 64 (1972) 532.

[91] X. THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Donum*, 03.04.1980, các số 2 và 18: AAS: 72 (1980) 334; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, *Directorium de Missis cum pueris,* 01.11.1973, các số 22, 24, 27: AAS: 66 (1974) 43.

[92] X. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 47 / 71, 66 / 99, 151 / 197; Hội đồng thực thi Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh*, *De oratione communi seu fidelium* (Città del Vaticano 1966), số 8.

[93] *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 66 / 101.

[94] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 37a / 52a và 67 / 102.

57. Cả người dẫn lễ, khi đứng chỗ thuận tiện, nêu lên cho cộng đoàn tín hữu những lời giải thích, những hướng ý thích hợp, rõ ràng, điều độ, được chuẩn bị hết sức kỹ lưỡng, thông thường là trên giấy mực và được chủ tế chấp thuận trước, cũng thi hành một thừa tác vụ phụng vụ thực sự.[95]

[95] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, số 68 / 105.

PHẦN II:
CẤU TRÚC
MỤC LỤC CÁC BÀI ĐỌC TRONG THÁNH LỄ

Chương IV:
SỰ SẮP XẾP TỔNG QUÁT CÁC BÀI ĐỌC TRONG THÁNH LỄ

1. Mục đích mục vụ của Sách Mục Lục Các Bài Đọc trong Thánh Lễ

58. *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* mà cuốn bài đọc của *Sách Lễ Rôma* cung cấp, được soạn thảo theo ý hướng của Công Đồng Vaticanô II, trước tiên nhằm mục đích mục vụ. Để đạt được mục tiêu trên, không chỉ những nguyên tắc mà *Sách Mục Lục* mới dựa vào, mà cả những bảng liệt kê các bản văn được đề ra ở sau cũng phải trải qua những sửa chữa, thêm bớt hết lượt này đến lượt khác, với sự cộng tác của rất nhiều chuyên viên trong lĩnh vực chú giải, phụng vụ, huấn giáo và mục vụ trên toàn thế giới. Cuốn *Mục Lục* này là hoa trái của việc làm tập thể.

Hy vọng rằng việc đọc lâu ngày và việc giải thích Kinh Thánh cho dân Kitô giáo khi cử hành Thánh Thể theo *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* đây sẽ mang lại hiệu quả mỹ mãn giúp đạt mục tiêu mà Công Đồng đã đề ra hết lần này đến lần khác.[96]

59. Việc canh tân lần này nhằm soạn thảo và làm ra một cuốn *Mục Lục Các Bài Đọc* duy nhất, được đổi mới và làm cho thêm phong phú, nhất là hợp với ý muốn và lệnh truyền của Công Đồng Vaticanô II.[97] Tuy nhiên, về hình thức cũng thích ứng theo một số yêu cầu và theo thói quen của các Hội Thánh địa phương cũng như các cộng đoàn cử hành. Bởi vậy, đang khi rất kính trọng giá trị của mọi hình thức tuyển chọn, sự sắp xếp và tập tục của các gia đình phụng vụ khác nhau cũng như một số Hội Thánh địa phương, những người làm công việc canh tân này đã lo bảo quản truyền thống phụng vụ của nghi lễ Rôma, sử dụng những gì đã được kinh nghiệm chứng nhận nhưng đồng thời cũng cố gắng tránh một số khuyết điểm trong hình thức truyền thống trước đây.

60. Vậy, *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ hiện nay là sự sắp xếp các bài đọc Sách Thánh nhằm cung cấp cho các tín hữu sự hiểu biết toàn bộ Lời Chúa, theo một lối giải thích phù hợp. Suốt năm phụng vụ, nhưng nhất là trong các mùa: mùa Phục Sinh, mùa Chay và mùa Vọng,

---

[96] x. ví dụ PHAOLÔ VI, Tông Hiến *Sách Lễ Rôma:* "Tất cả đã được xếp đặt như vậy để càng ngày càng thôi thúc các tín hữu khát khao Lời Chúa. Và như thế, nhờ Chúa Thánh Thần hướng dẫn, dân của Giao Ước Mới như được thúc đẩy tiến triển tới sự hiệp nhất vẹn toàn trong Hội Thánh. Chúng tôi tin tưởng mạnh mẽ rằng, nhờ biện pháp đó, Linh Mục và tín hữu cùng chuẩn bị tâm hồn mình cho thánh thiện hơn, để tham dự bàn tiệc của Chúa, đồng thời khi suy niệm Kinh Thánh sâu xa hơn, càng ngày, họ càng được Lời Chúa nuôi dưỡng dồi dào hơn. Sau hết, sẽ phát sinh ra hiệu quả đúng như Công Đồng Vaticanô II đã nhắc bảo, là Kinh Thánh được mọi người coi vừa như nguồn suối bất tận cho đời sống thiêng liêng, vừa là nền tảng chính yếu cho giáo lý Kitô giáo sẽ được đem ra giảng dạy, vừa là cốt tuỷ cho việc giảng dạy bất cứ nền thần học nào", trích trong *Sách Lễ Rôma* được canh tân theo nghị quyết Công Đồng Vaticanô II, công bố theo Sắc Lệnh của Đức Phaolô VI, NXB. Đa Ngữ Vaticanô 1972, p. 15.

[97] x. CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium)* các số 35 và 51.

việc lựa chọn và sắp xếp các bài đọc nhằm đưa các tín hữu ngày càng luôn nhận thức sâu xa hơn về đức tin họ tuyên xưng và về lịch sử cứu độ.[98]

61. Mặc dầu hành động phụng vụ tự nó không phải là một hình thức dạy giáo lý, tuy nhiên có hàm chứa tính giáo huấn. Điều này chính *Sách Bài Đọc* của *Sách Lễ Rôma* đã nêu lên,[99] khiến có thể coi đó đúng là một dụng cụ giáo khoa giúp nâng đỡ việc dạy giáo lý.

Vì chưng *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ trình bày cách thích hợp những việc làm và những lời nói chính yếu trong lịch sử cứu độ trích từ Kinh Thánh, khiến chính lịch sử cứu độ, trong đó có nhiều giai đoạn và biến cố được phụng vụ Lời Chúa lần hồi nhắc lại, được các tín hữu coi như thể còn đang tiếp diễn trong lúc tưởng niệm mầu nhiệm Phục Sinh của Chúa Kitô, là mầu nhiệm được cử hành qua bí tích Thánh Thể.

62. Đàng khác, người ta cũng dễ dàng nhận ra lợi ích mục vụ khi chỉ có một *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ cho nghi lễ Rôma, đó là để mọi tín hữu, nhất là những người vì nhiều lý do không luôn luôn tham dự vào cùng một cộng đoàn, thì bất cứ nơi đâu, trong những ngày và mùa nhất định, họ vẫn được nghe cùng những bài đọc đó và suy niệm chúng để đem áp dụng chúng vào những hoàn cảnh cụ thể, cả trong những nơi vì không có Linh Mục, một Phó Tế hoặc một người khác, được Giám Mục uỷ nhiệm, chủ toạ việc cử hành Lời Chúa.[100]

63. Những chủ chăn muốn trả lời cho những cộng đoàn đặc biệt nào đó khi họ đưa ra những câu hỏi về cử hành Lời Chúa, thì trước tiên các ngài hãy nhớ rằng các ngài phải rao giảng mầu nhiệm và Tin Mừng toàn vẹn của Chúa Kitô, sau đó, có thể sử dụng những tuỳ chọn đã được đề ra trong chính *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ, đặc biệt khi cử hành lễ có nghi thức riêng, lễ ngoại lịch, lễ kính các thánh hoặc lễ cho những hoàn cảnh khác nhau. Sau khi cân nhắc những quy tắc tổng quát, có thể ban năng quyền đặc biệt liên hệ tới các bài đọc khi cử hành Thánh Lễ cho những nhóm đặc biệt.[101]

2. Những nguyên tắc sử dụng để soạn Sách Mục Lục Các Bài Đọc

64. Để đạt được mục tiêu của *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ, người ta đã lựa chọn và sắp xếp các phần hoặc theo diễn tiến các mùa phụng vụ, hoặc theo những nguyên tắc chú giải Kinh Thánh mà những nghiên cứu về chú giải thời đại chúng ta đã tìm được và đã xác định.

Vì thế, thiết tưởng nên nêu lên đây những nguyên tắc được tuân giữ khi soạn thảo ra *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ này.

a. Chọn các văn bản

65. Loạt các bài đọc "theo mùa" được dự liệu như sau: các Chúa Nhật và các ngày lễ sẽ đọc những chỗ quan trọng hơn, để trong một thời gian nhất định các tín hữu có thể được nghe những

---

[98] x. PHAOLÔ VI, Tông Hiến *Missale Romanum:* Tiến trình liên tục của mầu nhiệm cứu độ được sáng tỏ hơn và là tiến trình được Lời mặc khải của Thiên Chúa chứng giám", trong *Sách Lễ Rôma,* p. 15.

[99] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* các số 9, 33; THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị *Inter Oecumenici,* 26.09.1964, số 7: AAS: 71 (1964) p. 878; GIOAN PHAOLÔ II, Tông Huấn *Catechesi Tradendae,* 16.10.1979, số 23: AAS: 71 (1979) p. 1296-1297.

[100] CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 35, 4; THÁNH BỘ NGHI LỄ, Huấn Thị *Inter Oecumenici,* 26.09.1964, các số 37-38: AAS: 56 (1964), p. 884.

[101] x. THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, Huấn Thị *Actio pastoralis,* 15.05.1969, số 6: AAS: 61 (1969), p. 809; *Directorium de Missis cum pueris,* 01.11.1973, các số 41-47: AAS: 66 (1974) p. 43; PHAOLÔ VI, Tông Huấn *Marialis Cultus,* 02.02.1974, số 12: AAS: 66 (1974), p. 125-126.

phần quan trọng hơn của Lời Chúa. Rồi một loạt các bản văn Kinh Thánh khác dành cho các ngày thường, để một cách nào đó, qua những bản văn này, tin mừng cứu độ đọc trong những ngày lễ được bổ sung cho đầy đủ hơn – Chúa Nhật – ngày lễ và ngày thường – lệ thuộc vào nhau. Hơn thế, Mục Lục Các Bài Đọc Chúa Nhật – ngày lễ được phân thành chu kỳ 3 năm, trong khi Mục Lục Các Bài Đọc ngày thường lại theo chu kỳ 2 năm. Bởi vậy, Mục Lục Các Bài Đọc Chúa Nhật – ngày lễ diễn tiến khác với Mục Lục Các Bài đọc ngày thường và ngược lại.

Còn một loạt bài đọc dự liệu cho những phần khác của *Sách Mục Lục Các Bài Đọc*, đó là loạt bài dành để cử hành lễ các thánh, lễ có nghi thức riêng, lễ cầu cho những nhu cầu khác nhau, lễ ngoại lịch, lễ cầu cho những người đã qua đời. Những loạt bài này theo những quy luật riêng.

b. Việc sắp xếp những bài đọc Chúa Nhật và ngày lễ

66. Mục Lục Các Bài Đọc Chúa Nhật – ngày lễ có những đặc điểm sau:

1. Mỗi lễ đều có 3 bài đọc: Bài đọc I trích từ Cựu Ước, bài đọc II từ các Tông Đồ (nghĩa là từ các Thư của các Tông Đồ và sách Khải Huyền, theo những thời gian khác nhau trong năm), bài III từ Tin Mừng. Cách phân phối này làm sáng tỏ tính duy nhất của hai Giao Ước và lịch sử cứu độ, mà tâm điểm là Chúa Kitô được tưởng niệm trong mầu nhiệm Phục Sinh của Người.

2. Sự thay đổi và tính phong phú trong các bài đọc Kinh Thánh Chúa Nhật – ngày lễ phát sinh từ chỗ là các bài đọc được phân thành chu kỳ 3 năm, khiến người ta chỉ nghe lại cùng những bản văn đó trong khoảng cách 4 năm.[102]

3. Nguyên tắc điều hợp Mục Lục Các Bài Đọc Chúa Nhật – ngày lễ được mệnh danh là "cách cấu tạo hoà hợp" hoặc "cách đọc bán liên tiếp". Sẽ sử dụng nguyên tắc này hoặc nguyên tắc kia tuỳ theo mùa khác nhau và những đặc tính riêng của mỗi mùa.

67. Sự cấu tạo hoà hợp giữa Cựu Ước và Tân Ước sẽ trở nên hoàn hảo, khi điều đó được chính Sách Thánh gợi lên, như khi giáo lý hoặc sự việc được bản văn Tân Ước nói tới có liên hệ hơn kém với giáo lý và sự việc có trong bản văn Cựu Ước. Trong *Sách Mục Lục* này, những bản văn Cựu Ước được chọn trước hết vì sự tương hợp của chúng với bản văn Tân Ước, đặc biệt là với bài Tin Mừng đọc trong cùng một lễ.

Cũng thấy xuất hiện một cách cấu tạo khác giữa những bài đọc khác nhau của mỗi Thánh Lễ trong mùa Vọng, mùa Chay và mùa Phục Sinh, nghĩa là cho những mùa có một thời kỳ hoặc một đặc điểm riêng.

Ngược lại, trong các Chúa Nhật Thường Niên, là những Chúa Nhật không mang một đặc điểm nào riêng, những bản văn vừa của các Tông Đồ vừa của Tin Mừng được sắp xếp theo cách bán liên tiếp, trong khi bài đọc Cựu Ước được chọn để hoà hợp với bài Tin Mừng.

---

[102] Mỗi năm được ghi bằng chữ A, B, C. Để xem năm nào là A hoặc B hoặc C, hãy tính theo cách này: năm nào chia chẵn cho 3 thì là năm C, như thế là chu kỳ bắt đầu từ năm đầu của Kitô giáo. Như vậy, năm 1 là năm A, năm 2 là năm B, năm 3 là năm C, và những năm 6, 9, 12 lại là những năm C. Như vậy, ví dụ, năm 1980 là năm C, năm tiếp theo, nghĩa là năm 1981 là năm A và năm 1982 là năm B, rồi 1983 lại là năm C. Và cứ tiếp tục như vậy. Dĩ nhiên là chu kỳ được tính theo năm phụng vụ, nghĩa là từ Chúa Nhật thứ nhất mùa Vọng, tức bắt đầu từ cuối năm dân sự trước đó.

Các năm của mỗi chu kỳ, một cách nào đó, được đánh dấu bởi đặc điểm chính yếu của bản văn Tin Mừng nhất lãm, là Tin Mừng được đọc trong mùa Thường Niên theo kiểu đọc bán liên tiếp. Như vậy năm thứ nhất của chu kỳ được gọi là năm đọc thánh Matthêô, năm thứ hai và thứ ba, theo thứ tự được gọi là năm đọc Tin Mừng Marcô, năm đọc Tin Mừng Luca.

68. Thấy không nên nới rộng ra các Chúa Nhật, điều mà trước kia coi là thích hợp cho những mùa nói trên, nghĩa là dùng lối cấu tạo theo một đề tài hầu giúp cho việc giáo huấn trong các bài giảng được dễ dàng. Vì chưng, cấu tạo như thế là đi ngược với ý niệm chính thống của hành động phụng vụ. Một hành động phụng vụ luôn phải là một cử hành mầu nhiệm của Chúa Kitô, và theo truyền thống riêng phải sử dụng Lời Chúa không chỉ để đáp ứng cho lý trí hoặc những cái bên ngoài, nhưng để rao giảng Tin Mừng và để dẫn đưa các tín hữu tới chân lý vẹn toàn.

c. Sắp xếp các bài đọc cho chu kỳ ngày thường

69. Việc sắp xếp các bài đọc cho ngày thường đã được thực hiện theo đường lối sau:

1. Mỗi Thánh Lễ đều có hai bài đọc: Bài đọc I lấy từ Cựu Ước hoặc từ sách Tông Đồ (nghĩa là từ các Thánh Thư và sách Khải Huyền), nhưng trong mùa Phục Sinh thì từ sách Công vụ Tông Đồ; còn bài thứ hai trích từ Tin Mừng.

2. Chu kỳ hằng năm của mùa Chay được sắp xếp theo những nguyên tắc riêng thích hợp với những đặc tính của mùa này, nghĩa là theo đặc tính thanh tẩy và thống hối của nó.

3. Trong những ngày thường mùa Vọng, mùa Giáng Sinh và mùa Phục Sinh, chu kỳ hằng năm được sắp xếp theo cùng một cách: vì thế các bài đọc không thay đổi.

4. Trong những ngày thường thuộc 34 tuần lễ Thường Niên, những bài đọc Tin Mừng được sắp xếp theo một cách duy nhất, lặp lại mỗi năm. Bài đọc I được phân thành chu kỳ 2 năm, cách một năm đọc một lần. Năm thứ nhất dành cho những năm lẻ, năm thứ hai dành cho những năm chẵn.

Như vậy, cũng như chu kỳ Chúa Nhật - ngày lễ, theo cùng một lý do, chu kỳ ngày thường cũng được sắp xếp theo cách cấu tạo hoà hợp và bán liên tiếp, vì cũng theo những đặc tính riêng của từng mùa.

d. Bài đọc dành cho những cử hành kính các thánh

70. Có hai loạt bài đọc được đề ra cho những cử hành kính các thánh:

1. Một loạt bài dành cho phần riêng các thánh: những lễ trọng, lễ kính và lễ nhớ, đặc biệt nếu có những bản văn riêng cho từng vị. Tuy nhiên, nếu thấy có bản văn nào thích hợp hơn trong phần chung các thánh, thì sẽ ghi là nên dùng bản văn ấy hơn các bản văn khác.

2. Một loạt bài khác, nhiều hơn, dành cho phần chung các thánh. Trong phần này, trước tiên đưa ra những bản văn thích hợp hơn cho từng loại thánh (tử đạo, mục tử, đồng trinh…), rồi nhiều bản văn nói về sự thánh thiện cách tổng quát, những bản văn tuỳ chọn, mỗi khi được tuỳ chọn trong các bài đọc của phần chung này.

71. Về thứ tự các bản văn trong phần này thì nên biết là mọi bản văn sẽ được sắp xếp theo thứ tự phải đọc. Vì vậy trước hết là những bản văn Cựu Ước, rồi đến bản văn các Tông Đồ, sau đó là thánh vịnh và những câu đọc xen kẽ giữa các bài đọc, cuối cùng là bản văn Tin Mừng. Sắp xếp như vậy để chủ tế tuỳ ý chọn theo nhu cầu mục vụ của cộng đoàn đang tham dự Thánh Lễ, trừ khi có ghi chú rõ phải làm cách khác.

e. Những bài đọc cho những lễ có nghi thức riêng, những lễ cử hành vì những nhu cầu khác nhau, những lễ ngoại lịch và những lễ cầu cho những người đã qua đời

72. Các bài đọc cũng được sắp xếp như vậy trong những lễ có nghi thức riêng, những lễ được cử hành vì những nhu cầu khác nhau, những lễ ngoại lịch và những lễ cầu cho những người đã qua đời. Nhiều bài đọc được xếp đặt một lượt với nhau cũng như trong phần chung các thánh.

f. Những tiêu chuẩn nổi hơn được dùng để lựa chọn và sắp xếp các bài đọc

73. Ngoài những nguyên tắc nêu trên là những nguyên tắc chi phối mỗi phần riêng *Sách Mục Lục Các Bài Đọc*, còn có những nguyên tắc tổng quát hơn, có thể lược kê như sau:

1. Về việc dành riêng một số sách theo mùa phụng vụ

74. Theo tầm quan trọng nội tại của một số sự việc và theo truyền thống phụng vụ, trong *Sách Mục Lục* này, một số Sách Thánh được dành cho những mùa phụng vụ nhất định. Ví dụ, theo truyền thống vừa của Tây Phương (Ambrôsiô, Tây Ban Nha) vừa của Đông Phương, sách Công vụ Tông Đồ được dành để đọc trong mùa Phục Sinh. Nhờ đó cho thấy cách tuyệt hảo toàn thể đời sống của Hội Thánh được khởi đi từ mầu nhiệm Phục Sinh. Cũng vậy theo truyền thống cả Tây lẫn Đông, thì Tin Mừng theo thánh Gioan được dành để đọc vào những tuần cuối cùng của mùa Chay và mùa Phục Sinh: vì là Tin Mừng mang đặc tính "thiêng liêng", nhờ đó mầu nhiệm Chúa Kitô được diễn ra cách cao siêu hơn.

Theo truyền thống, sách tiên tri Isaia, đặc biệt là phần đầu, được dành để đọc trong mùa Vọng. Tuy nhiên một số bản văn của sách này cũng được đọc trong mùa Giáng Sinh. Cả thư thứ nhất của thánh Gioan cũng được dành cho mùa này.

2. Về độ dài của các bản văn

75. Về độ dài của các bản văn người ta theo đường lối trung dung. Có phân biệt giữa những bản văn tường thuật và bản văn về giáo lý. Những bản văn tường thuật cần có một độ dài hơn, và thường tín hữu cũng chú ý nghe hơn. Còn những bản văn giáo lý, vì tính chất cao siêu của giáo lý, bởi đó, không nên kéo dài.

Đối với một số bản văn khá dài, thường tiên liệu hai hình thức: bài dài và bài vắn để tuỳ chọn. Đã hết sức thận trọng khi soạn thảo những bài đọc vắn này.

3. Về những bản văn khó hơn

76. Vì lý do mục vụ, trong những Chúa Nhật và lễ trọng, tránh đọc những bản văn Kinh Thánh thực sự khó hiểu, hoặc, một cách khách quan, vì những bản văn gợi lên nhiều vấn nạn lớn về mặt văn chương, phê bình hoặc chú giải, hoặc ít ra, một cách nào đó, khó hiểu đối với các tín hữu. Tuy nhiên, không nên che giấu sự phong phú thiêng liêng của một số bản văn, với lý do là các tín hữu khó hiểu, khi sự khó hiểu đó phát sinh hoặc do việc giáo dục Kitô giáo chưa được đầy đủ, là việc giáo dục không một Kitô hữu nào được quyền bỏ qua, hoặc do việc huấn luyện chưa đầy đủ về Kinh Thánh, là việc huấn luyện mà mọi chủ chăn các linh hồn phải có khả năng. Không hiếm trường hợp, một bài đọc khó sẽ trở nên dễ khi được liên kết hài hoà với những bài đọc khác trong cùng một Thánh Lễ.

4. Về việc bỏ qua một số câu

77. Truyền thống nhiều gia đình phụng vụ, kể cả phụng vụ Rôma, đôi khi có thói quen bỏ qua một số câu trong các bài đọc Kinh Thánh. Cũng nên thú nhận là không được thực hiện những bỏ qua này cách nhẹ dạ kẻo ý nghĩa của bản văn hoặc tinh thần và dường như văn phong của Kinh Thánh bị suy giảm đi. Tuy nhiên, xem ra, sau khi đã cẩn thận giữ cho ý nghĩa của bản văn, theo bản chất, vẫn thực sự còn nguyên vẹn, thì vì lý do mục vụ, xem ra cũng phải giữ lại truyền thống

nói trên trong *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* hiện nay. Bằng không, một số bản văn sẽ quá dài so với bình thường, hoặc một số bài đọc đem lại lợi ích thiêng liêng không ít, hơn thế, đôi khi còn rất lớn lao cho các tín hữu, lại phải bỏ qua hoàn toàn, vì trong đó có một hai câu, xét theo mặt mục vụ, hoặc ít có lợi hoặc gây nên những vấn đề hết sức khó khăn.

3. Những nguyên tắc phải sử dụng khi dùng Sách Mục Lục Các Bài Đọc

a. Quyền chọn lựa một số bản văn

78. Trong *Sách Mục Lục Các Bài Đọc*, đôi khi, chủ tế được quyền chọn bản văn này hoặc bản văn khác, hoặc chọn một trong nhiều bản văn cùng được dự liệu cho một bài đọc. Điều đó ít xảy ra trong những Chúa Nhật, lễ trọng, lễ kính, kẻo những đặc tính riêng của mùa phụng vụ sẽ không còn, hoặc lối đọc bán liên tiếp của một cuốn sách sẽ bị gián đoạn cách không cần thiết. Tuy nhiên, năng quyền này lại được ban cách dễ dàng trong những cử hành về các thánh, về các nghi thức, những lễ do những nhu cầu đặc biệt, những lễ ngoại lịch và lễ cầu cho người đã qua đời.

Những năng quyền này, cùng với những năng quyền khác có ghi trong *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma* và *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* trong Thánh Lễ,[103] nhằm mục tiêu mục vụ. Vì thế, trong khi sắp xếp phần phụng vụ Lời Chúa, Linh Mục "cần phải lưu ý tới lợi ích thiêng liêng chung của cộng đoàn hơn là tìm theo ý riêng của mình. Hơn thế, khi chọn lựa các yếu tố trong phần này còn cần có sự đồng tình của các thừa tác viên hoặc những người có giữ một phần vụ nào trong việc cử hành, kể cả các tín hữu, trong những gì trực tiếp liên quan đến họ".[104]

1. Về hai bài đọc trước Tin Mừng

79. Trong những lễ có dự liệu 3 bài đọc, thì phải đọc cả ba bài. Tuy nhiên, nếu Hội Đồng Giám Mục, vì lý do mục vụ, cho phép nơi nào được đọc hai bài,[105] thì phải chọn lựa giữa hai bài đọc đầu làm sao kẻo dự kiến giáo dục các tín hữu đầy đủ hơn về mầu nhiệm Chúa Kitô bị tiêu tan. Bởi vậy, nếu không dự liệu thể khác, giữa hai bài đọc, nên chọn bài nào am hợp với bài Tin Mừng nhiều hơn, hoặc là theo dự kiến nói trên, bài giúp nhiều hơn cho chương trình dạy giáo lý dự tính cho thời gian đó, hoặc bài cho phép lối đọc bán liên tiếp một cuốn sách nào đó.[106]

2. Về hình thức dài, vắn

80. Phải dựa trên tiêu chuẩn mục vụ để lựa chọn giữa hai hình thức của cùng một bản văn. Vì chưng, cùng một bản văn nhưng có lúc trong hình thức dài hơn, có lúc dưới hình thức vắn hơn. Khi chọn phải để ý tới quyền của các tín hữu được nghe sao cho có kết quả, hoặc hình thức dài hơn hoặc hình thức vắn hơn; tới quyền họ được nghe bản văn đầy đủ hơn, bản văn sẽ được diễn giải trong bài giảng.

---

[103] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* các số 36-40 / 61-64; *Missale Romanum* ex decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Vaticani II instauratum, auctoritate Pauli PP. VI promulgatum, Ordo Cantus Missae, (Typis Polyglottis Vaticanis 1972), các số 5-9.

[104] *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 313 / 352.

[105] Ibid., số 318; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, Huấn Thị *Inaestimabile Donum,* 03.04.1980, số 1: AAS: 72 (1980) p. 333-334.

[106] Vd. Trong mùa Chay, việc đọc liên tục các bài Cựu Ước được đề nghị theo diễn tiến lịch sử cứu độ; hoặc trong mùa Thường Niên, đề nghị đọc theo lối bán liên tiếp một thư nào đó. Bấy giờ, vị chủ chăn nên chọn bài đọc này hay bài đọc khác cách có hệ thống kéo dài nhiều Chúa Nhật liên tiếp, như vậy, việc dạy giáo lý sẽ được sắp xếp cách hài hoà; rất không nên lúc thì chọn bài Tân Ước, lúc thì chọn bài thánh thư, không theo một thứ tự nào, cũng không có sự sắp xếp hài hoà các bản văn kế tiếp nhau.

3. Về hai bản văn được đề nghị

81. Khi được phép chọn giữa bản văn này hoặc bản văn kia thuộc loại đã quy định hoặc tuỳ chọn, thì phải để ý đến lợi ích của những người tham dự, nghĩa là tuỳ nghi sử dụng bản văn dễ hơn hoặc hợp hơn với cộng đoàn đang sum họp; hoặc nên lặp lại hoặc dời lại bản văn được chỉ định như bài đọc riêng của một cử hành, để sử dụng bản văn tuỳ chọn khi lợi ích mục vụ khuyên nên làm như vậy.

Điều này có thể xảy ra khi sợ rằng bản văn chỉ định sẽ gây nên những khó khăn cho cộng đoàn nào đó, hoặc khi thấy bản văn ấy sẽ được đọc lại trong Chúa Nhật hoặc một ngày thường nào gần đấy.

4. Về những bài đọc trong các ngày thường

82. Trong khi sắp xếp các bài đọc cho ngày thường, thì đã dự trù cho mỗi ngày của mỗi tuần trong cả năm có những bản văn riêng: Bởi vậy, thông thường, phải đọc các bài vào ngày chỉ định, trừ khi gặp lễ trọng, lễ kính hoặc lễ nhớ có những bài đọc riêng.[107]

Khi sử dụng *Mục Lục Các Bài Đọc* ngày thường, phải để ý xem nếu trong tuần gặp một hai lễ khiến phải bỏ qua một hai bài đọc của một cuốn sách, thì Linh Mục phải coi trước tất cả bài đọc trong một tuần để hoặc bỏ qua những phần ít quan trọng, hoặc tìm cách thuận tiện ghép chúng lại với những bài đọc khác, nếu thấy chúng có ích cho quan niệm tổng quát của một vấn đề.

5. Về những cử hành kính các thánh

83. Trong các cử hành kính các thánh có chỉ định những bài đọc riêng, khi thực sự phải đọc, nghĩa là bài đọc đó hoặc liên hệ tới chính bản thân của vị thánh, hoặc về mầu nhiệm cử hành trong lễ. Những bài đọc này, dầu chỉ trong những lễ nhớ, cũng phải đọc thay thế những bài đọc dự liệu cho ngày thường. Mỗi khi có những bài đọc như thế trong lễ nhớ, *Sách Mục Lục* này sẽ ghi rõ vào chỗ của ngày lễ.

Đôi khi *Sách Mục Lục* có đề nghị những bài đọc thích hợp, nghĩa là những bài nói lên khía cạnh đặc biệt thuộc đời sống thiêng liêng, hoặc đề cao tính hợp thời của vị thánh. Trong những trường hợp này, xem ra không buộc phải đọc những bài ấy, trừ khi có lý do mục vụ khuyên nên đọc. Phần lớn đề nghị những bài có trong phần chung các thánh, để việc chọn lựa được dễ dàng hơn. Đối với những bài được gợi ý: thì thay vì những bài thích hợp hoặc chỉ được giới thiệu suông, thì luôn có thể chọn bất cứ bài nào trong phần chung các thánh.

Linh Mục cử hành với dân chúng, trước tiên phải tìm lợi ích thiêng liêng cho các tín hữu, và phải tránh đừng áp đặt khuynh hướng của mình trên họ. Trước hết phải lo liệu đừng năng bỏ qua, hoặc bỏ khi không có lý do, những bài đọc được chỉ định cho mỗi ngày thường trong *Sách Bài Đọc* ngày thường: vì chưng, Hội Thánh ước mong dọn cho các tín hữu một bàn tiệc Lời Chúa phong phú hơn.[108]

Ngoài ra còn có những bài đọc chung, nghĩa là những bài đọc ghi ở phần chung hoặc của một nhóm thánh (như tử đạo, đồng trinh, mục tử…), hoặc cho các thánh nói chung. Trong những trường hợp này, nhiều bản văn được đề nghị cho một bài đọc, Linh Mục chủ tế được quyền chọn bài thích hợp hơn cho thính giả.

---

[107] *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 319.

[108] x. Ibid., số 316, c; CĐ. VATICANÔ II, Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh (Sacrosanctum Concilium),* số 51.

Trong mọi cử hành, ngoài những bài trong phần chung được chỉ định cho mỗi trường hợp, nếu có lý do đặc biệt, luôn có thể chọn những bài đọc lấy từ phần chung các thánh nam và các thánh nữ.

84. Trong những cử hành kính các thánh còn phải để ý thêm:

a. Trong những lễ trọng và lễ kính luôn phải đọc những bài đã ghi trong phần riêng hoặc phần chung các thánh; những cử hành theo lịch chung, luôn có những bài đọc riêng.

b. Trong những ngày lễ trọng theo lịch riêng phải đề ra 3 bài đọc, trong đó bài đọc I lấy từ Cựu Ước (mùa Phục Sinh thì lấy từ sách Công Vụ Tông Đồ hoặc sách Khải Huyền), bài đọc II lấy từ thư các Tông Đồ; còn bài đọc III lấy từ Sách Tin Mừng, trừ khi Hội Đồng Giám Mục quyết định chỉ đọc 2 bài.[109]

c. Trong lễ kính và lễ nhớ, khi chỉ có 2 bài đọc, thì bài đọc I có thể lấy từ Cựu Ước hoặc thư các Tông Đồ; bài đọc II lấy từ Sách Tin Mừng. Tuy nhiên, nếu là mùa Phục Sinh, theo tập tục vẫn có trong Hội Thánh, bài đọc I lấy từ thư các Tông Đồ, bài đọc II, hết sức có thể, lấy từ Tin Mừng theo thánh Gioan.

6. Về những phần khác của Sách Mục Lục

85. Trong *Mục Lục Các Bài Đọc* dành cho những cử hành có nghi thức riêng, sẽ chỉ định cùng những bài đọc đã được chỉ định cho từng nghi thức, dĩ nhiên trừ những bản văn thuộc những cử hành không được ghi trong Thánh Lễ.[110]

86. *Mục Lục Các Bài Đọc* dành cho những lễ cầu cho những nhu cầu khác nhau, những lễ ngoại lịch, những lễ cầu cho những người đã qua đời, đã đề ra nhiều bản văn có thể mang lại những trợ giúp thích đáng cho các cử hành bị chi phối bởi những điều kiện, những hoàn cảnh, hoặc những vấn đề khác nhau của cộng đoàn tham dự.[111]

87. Trong những lễ có nghi thức riêng, lễ cầu cho những nhu cầu khác nhau, lễ ngoại lịch và lễ cầu cho những người đã qua đời, khi đề nghị nhiều bản văn cho cùng một bài đọc, thì phải chọn theo những tiêu chuẩn nói trên về việc chọn những bài đọc lấy từ phần chung các thánh.

88. Khi nào cấm không được cử hành lễ có nghi thức, và theo tiêu chuẩn quy định cho từng nghi lễ, có thể lấy một bài đọc trong những bài dành riêng cho nghi thức đó, nhưng phải để ý tới lợi ích thiêng liêng chung của những người tham dự.[112]

b. Về thánh vịnh đáp ca và lời tung hô Tin Mừng

89. Trong các bài ca, thì thánh vịnh, tức bài ca theo sau bài đọc I giữ một địa vị quan trọng. Thông thường phải đọc hoặc hát thánh vịnh được chỉ định, trừ khi đọc những bài đọc thuộc phần chung các thánh, phần thuộc những lễ có nghi thức riêng, cầu cho những nhu cầu khác nhau, những lễ ngoại lịch và cầu cho những người đã qua đời, trong những trường hợp này chủ tế có quyền lựa chọn theo lợi ích mục vụ của những người tham dự.

---

[109] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 318 / 359.

[110] x. *Rituale Romanum* ex decreto Sacrosancti Oecumenici Concilii Vaticani II instauratum, ex auctoritate Pauli PP. VI promulgatum, *Ordo Paenitentiae,* (Typis Polyglottis Vaticanis 1974), *Praenotanda* số 13.

[111] x. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 320 / 358.

[112] x. Ibid., số 313 / 352.

Tuy nhiên để dân chúng có thể thưa câu đáp dễ dàng, có thể dùng một số bản văn thánh vịnh và câu đáp dành cho những mùa khác nhau trong năm, hoặc chung cho những nhóm các thánh khác nhau có sẵn trong *Sách Mục Lục Các Bài Đọc*, thay thế cho thánh vịnh đáp ca được chỉ định cho bài đọc liên hệ, mỗi khi hát thánh vịnh đáp ca.[113]

90. Trong mùa Chay, tuỳ nghi có thể sử dụng một trong những lời tung hô đề ra ở phần sau,[114] để đọc trước và sau câu xướng trước Tin Mừng.

---

[113] x. Ở sau, *Ordine Lectionum,* các số 173-174.

[114] x. Ibid., số 223.

CHƯƠNG V:
TRÌNH BÀY SÁCH MỤC LỤC CÁC BÀI ĐỌC

92. Để giúp các chủ chăn hiểu cấu trúc *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* hầu việc sử dụng trở nên linh động và nhờ đó các tín hữu có thể được nhiều kết quả, thiết tưởng nên trình bày trước cách vắn tắt về *Sách Mục Lục Các Bài Đọc* này, ít là những cử hành quan trọng hơn và những mùa trong năm phụng vụ để nhờ chú ý vào những điều này các bài đọc sẽ được lựa chọn theo những quy định nói trên.

1. Về mùa Vọng

93. a. Các Chúa Nhật

Các bài đọc Tin Mừng có đặc tính riêng: Chúa Nhật I hướng về việc Chúa đến trong ngày cánh chung; Chúa Nhật II và III hướng về thánh Gioan Tẩy giả; Chúa Nhật IV hướng về những biến cố chuẩn bị Chúa Giáng Sinh.

Những bài đọc Cựu Ước là những lời tiên tri về Đấng Messia và thời cứu độ, đặc biệt trích từ sách tiên tri Isaia.

Bài đọc các Tông Đồ nêu lên những lời huấn dụ và những tiếng ngợi khen theo những đặc tính khác nhau của mùa này.

94. b. Những ngày thường

Có hai loạt bài đọc, loạt bài thứ nhất để sử dụng từ đầu mùa Vọng tới ngày 16 tháng 12. Loạt bài thứ hai để sử dụng từ 17 đến 24 tháng 12.

Trong phần đầu mùa Vọng, đọc sách tiên tri Isaia theo thứ tự của sách, kể cả những bản văn quan trọng đã đọc trong những Chúa Nhật. Bài Tin Mừng trong những ngày này được chọn theo liên hệ với bài đọc thứ nhất.

Từ thứ Năm tuần thứ hai bắt đầu những bài Tin Mừng về thánh Gioan Tẩy giả; bài đọc I hoặc tiếp tục sách tiên tri Isaia hoặc chọn những bản văn có liên hệ với bài Tin Mừng.

Tuần cuối cùng trước lễ Chúa Giáng Sinh, đọc những bài Tin Mừng theo thánh Matthêô (ch. I) và thánh Luca (ch. I), thuật lại những biến cố trực tiếp chuẩn bị cho lễ Giáng Sinh. Các bài đọc I được chọn trong tương quan với bài Tin Mừng trích từ những sách Cựu Ước khác nhau, trong đó có một số lời tiên tri quan trọng về Đấng Messia.

2. Về mùa Giáng Sinh

95. a. Trong những ngày lễ trọng, lễ kính và Chúa Nhật

Những bài đọc trong lễ vọng và 3 lễ ngày Chúa Giáng Sinh, dù là bài trích các tiên tri dù là những bài khác đều được chọn theo truyền thống Rôma.

Chúa Nhật trong tuần bát nhật Giáng Sinh, lễ kính Thánh Gia, bài Tin Mừng nói về thời thơ ấu của Chúa Giêsu, còn những bài đọc khác nói về những nhân đức trong đời sống gia đình.

Ngày cuối tuần bát nhật Giáng Sinh, lễ trọng kính Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, những bài đọc vừa nói về Đức Nữ Đồng Trinh, Mẹ Thiên Chúa vừa nói về việc đặt tên cho Chúa Giêsu.

Chúa Nhật thứ hai sau Giáng Sinh, các bài đọc bàn tới mầu nhiệm nhập thể.

Trong lễ Chúa Hiển Linh, bài Cựu Ước và bài Tin Mừng giữ truyền thống Rôma; còn bài trích sách Tông Đồ nói tới việc kêu gọi các dân tộc đến nhận ơn cứu độ.

Trong lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa, chọn đọc những bản văn nói về mầu nhiệm này.

96. b. Những ngày thường

Từ ngày 29 tháng 12, đọc liên tiếp tất cả thư thứ nhất của thánh Gioan, là thư đã bắt đầu đọc từ 27 tháng 12 trong chính ngày lễ kính thánh Gioan và ngày kế tiếp là lễ kính các thánh Anh Hài. Các bài Tin Mừng quy về việc Chúa hiển linh (tỏ mình ra). Thật vậy, chúng ta đọc những bài Tin Mừng theo thánh Luca (29 và 30 tháng 12) thuật lại những biến cố thời thơ ấu của Chúa Giêsu, đọc chương I Sách Tin Mừng theo thánh Gioan (từ 31 tháng 12 đến mồng 5 tháng Giêng) và những việc hiển linh khác trích từ 4 Sách Tin Mừng (từ 7 đến 12 tháng Giêng).

3. Về mùa Chay

97. a. Các Chúa Nhật

Những bài Tin Mừng được sắp xếp như sau:

Chúa Nhật I và II, giữ lại những bài đọc tường thuật về Chúa chịu cám dỗ và Chúa biến hình, tuy nhiên được đọc theo ba bản văn nhất lãm.

Ba Chúa Nhật kế tiếp, năm A, lấy lại những bài Tin Mừng về người nữ Samaritana, về anh mù bẩm sinh và về việc Lazarô sống lại; vì những bài Tin Mừng này có tầm quan trọng liên quan tới việc khai tâm Kitô giáo, nên có thể đọc cả trong năm B và C, nhất là khi có những người dự tòng.

Tuy vậy, vẫn sắp xếp cho năm B và C những bản văn khác, nghĩa là: năm B đọc những bản văn của thánh Gioan nói về Chúa Kitô sau này sẽ được tôn vinh nhờ cây thập giá và sự phục sinh; năm C đọc những bản văn của thánh Luca bàn về việc hoán cải trở về.

Chúa Nhật lễ Lá tưởng niệm cuộc khổ nạn của Chúa, khi đi kiệu lá, chọn bản văn tường thuật Chúa long trọng vào thành Giêrusalem trích từ các Tin Mừng nhất lãm; còn trong Thánh Lễ thì đọc bản tường thuật về cuộc khổ nạn của Chúa.

Những bài Cựu Ước liên quan tới lịch sử cứu độ là một trong những bài giáo lý riêng của mùa Chay. Mỗi năm có một loạt bài thuật lại những yếu tố chính yếu của lịch sử cứu độ từ đầu tới lời hứa về Giao Ước Mới.

Những bài đọc các Tông Đồ được chọn trong tương quan với những bài Tin Mừng và những bài đọc Cựu Ước, và bao nhiêu có thể, giữa chúng phải có một liên hệ thích hợp.

98. b. Những ngày thường

Những bài Tin Mừng và những bài Cựu Ước được chọn khi chúng có liên hệ với nhau giúp trình bày những vấn đề khác nhau trong chương trình giáo lý mùa Chay, thích hợp với ý nghĩa thiêng liêng của mùa này. Bởi vậy từ thứ Hai tuần IV, cho đọc theo cách bán liên tiếp Sách Tin Mừng theo thánh Gioan, chọn những bản văn thích hợp với đặc tính mùa Chay hơn.

Có dự trù cho đọc lại trong tuần những bài đọc về người phụ nữ Samaritana, về người mù bẩm sinh và về việc ông Lazarô sống lại, mặc dầu đã đọc trong những Chúa Nhật, nhưng chỉ trong năm A thôi (còn những năm khác là để tuỳ chọn): vì thế, vào đầu tuần III, IV, V có thêm "lễ tuỳ chọn" (Missa ad libitum) để đọc những bản văn trên. Có thể sử dụng lễ này thay thế bài đọc của bất cứ một ngày nào trong tuần.

Bài đọc những ngày đầu của Tuần Thánh nói về cuộc khổ nạn của Chúa. Những bài đọc lễ Truyền Dầu vừa làm sáng tỏ sứ vụ thiên sai của Chúa Kitô vừa cho biết sứ vụ của Người còn được tiếp tục qua các bí tích.

4. Tam nhật thánh và mùa Phục Sinh

99. a. Tam nhật thánh

Lễ Tiệc Ly chiều thứ Năm, nhắc lại bữa tiệc trước xuất hành, là một luồng sáng đặc biệt rọi vào việc Chúa rửa chân cho các môn đệ và trên những lời của thánh Phaolô về việc thiết lập lễ Vượt Qua Kitô giáo trong bí tích Thánh Thể.

Hành động phụng vụ ngày thứ Sáu tưởng niệm cuộc khổ nạn của Chúa đạt tới cao điểm khi nghe thánh Gioan thuật lại cuộc khổ nạn của Người là Đấng đã được tiên tri Isaia loan báo như Người Tôi Tớ của Thiên Chúa và đã thực sự trở thành Linh Mục duy nhất khi hiến mình cho Chúa Cha.

Trong đêm thánh Vọng Phục Sinh có dự trù 7 bài đọc Cựu Ước, nhắc lại những việc lạ lùng Chúa đã thực hiện trong lịch sử cứu độ, và 2 bài Tân Ước, nghĩa là bài loan báo Tin Mừng Phục sinh theo 3 Tin Mừng nhất lãm, và bài đọc Tông Đồ nói về phép Rửa Kitô giáo như là bí tích của sự phục sinh của Chúa Kitô.

Lễ ban ngày của Chúa Nhật Phục Sinh có dự trù bài trích Tin Mừng theo thánh Gioan, nói về việc phát hiện ra ngôi mộ trống. Tuy nhiên, tuỳ nghi có thể đọc những bản văn Tin Mừng dự trù cho đêm Phục Sinh, hoặc nơi đâu có lễ chiều, có thể đọc bài Tin Mừng theo thánh Luca về việc Chúa hiện ra với các môn đệ trên đường đi Emmaus. Bài đọc I là bài trích sách Tông Đồ Công Vụ là sách được đọc trong mùa Phục Sinh thay thế cho những bài đọc Cựu Ước. Bài đọc Tông Đồ cho biết: phải sống mầu nhiệm Phục Sinh trong Hội Thánh.

100. b. Các Chúa Nhật

Cho tới Chúa Nhật III Phục Sinh, các bài Tin Mừng đều thuật lại những lần Chúa hiện ra. Những bài về Mục Tử nhân lành được chỉ định đọc vào Chúa Nhật IV Phục Sinh. Trong các Chúa Nhật V, VI, VII Phục Sinh, đọc những trích đoạn về bài giảng và lời cầu nguyện của Chúa sau bữa Tiệc Ly.

Bài đọc I lấy từ sách Tông Đồ Công Vụ, theo chu kỳ 3 năm, theo cách song song và tiệm tiến: như vậy mỗi năm đều được nghe một ít điều về đời sống, chứng từ và sự phát triển của Hội Thánh sơ khai.

Về bài Tông Đồ thì năm A đọc thư thánh Phêrô, năm B đọc thư thứ nhất của thánh Gioan, năm C đọc sách Khải Huyền. Những bản văn này xem ra rất thích hợp với tinh thần vui tươi tin tưởng và vững vàng cậy trông, là đặc tính riêng của mùa này.

101. c. Những ngày thường

Bài đọc I trích từ sách Tông Đồ Công Vụ như các Chúa Nhật, đọc cách bán liên tiếp. Về Tin Mừng, những ngày thường trong tuần bát nhật Phục Sinh, đọc bài tường thuật những lần Chúa hiện ra. Sau đó đọc bán liên tiếp Tin Mừng theo thánh Gioan, chọn những bản văn thích hợp hơn với đặc tính Phục Sinh để bổ túc cho những bài đã đọc trong mùa Chay. Bài giảng và lời cầu nguyện của Chúa sau bữa Tiệc Ly chiếm một phần lớn trong những bài đọc này.

102. d. Hai lễ trọng Lên Trời và Hiện Xuống

Lễ trọng Chúa Lên Trời giữ lại bài tường thuật của sách Tông Đồ Công Vụ như bài đọc I. Bản băn này kiện toàn những bài đọc trích từ thư các Tông Đồ nói về việc Chúa Kitô được đưa lên ngự bên hữu Chúa Cha. Còn bài Tin Mừng thì mỗi năm có một bản văn riêng được thay đổi theo từng tác giả Sách Tin Mừng.

Trong Thánh Lễ vọng cử hành vào chiều hôm trước lễ Hiện Xuống có dự trù 4 bài đọc Cựu Ước, một bài để tuỳ chọn, có ý làm rõ ý nghĩa đa dạng của ngày lễ. Bài đọc Tông Đồ minh chứng Chúa Thánh Thần đang thực sự thi hành sứ vụ của Ngài trong Hội Thánh. Sau đó, bài Tin Mừng nhắc lại lời hứa ban Thánh Thần của Chúa Kitô, trước khi Người được tôn vinh.

Trong lễ chính ngày, giữ lại thói quen đọc bài tường thuật biến cố trọng đại ngày lễ Hiện Xuống trong bài đọc I, còn những bài Tông Đồ trình bày những hiệu quả Chúa Thánh Thần đang thực hiện trong đời sống Hội Thánh. Bài Tin Mừng nhắc lại việc Chúa Giêsu trao ban Thánh Thần cho các môn đệ chiều ngày Phục sinh. Trong khi những bản văn tuỳ chọn khác nói lên tác động của Chúa Thánh Thần nơi các môn đệ và trong Hội Thánh.

5. Mùa Thường Niên

a. Về việc sắp xếp và lựa chọn các bản văn

103. Mùa Thường Niên bắt đầu từ thứ Hai tiếp theo Chúa Nhật đến sau ngày 06 tháng Giêng và kéo dài đến thứ Ba trước mùa Chay; rồi bắt đầu lại từ thứ Hai sau Chúa Nhật Hiện Xuống để kết thúc trước kinh chiều I Chúa Nhật thứ nhất mùa Vọng.

Mục Lục Các Bài Đọc trình bày những bài đọc cho 34 Chúa Nhật và những tuần lễ theo sau các Chúa Nhật ấy. Tuy nhiên, mùa Thường Niên đôi khi chỉ có 33 tuần. Ngoài ra, có một số Chúa Nhật thuộc về mùa khác (Chúa Nhật Chúa Giêsu chịu phép rửa và Chúa Nhật Hiện Xuống), hoặc khi gặp những lễ trọng át đi (vd: Lễ Chúa Ba Ngôi, lễ Chúa Giêsu Vua vũ trụ).[115]

104. Để sử dụng đúng theo sự sắp xếp về mùa Thường Niên cần phải giữ những điều sau đây:

1. Chúa Nhật cử hành lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa thay thế Chúa Nhật I Thường Niên. Vì thế, những bài đọc của tuần thứ nhất bắt đầu từ thứ Hai tiếp theo Chúa Nhật đến sau ngày 06 tháng Giêng. Nếu lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa được cử hành vào ngày thứ Hai sau Chúa Nhật mừng lễ Chúa Hiển Linh, thì các bài đọc tuần thứ nhất bắt đầu từ thứ Ba.

2. Chúa Nhật sau lễ Chúa Giêsu chịu phép rửa là Chúa Nhật II Thường Niên. Các Chúa Nhật khác từ đó được đếm theo thứ tự tiến cho tới Chúa Nhật trước khởi đầu mùa Chay. Những bài đọc thuộc tuần lễ nhằm thứ Tư lễ Tro sẽ ngưng ở ngày sau lễ Tro.

---

[115] Tại Việt Nam còn lễ trọng kính Mình Máu Thánh Chúa Giêsu, hoặc những ngày được mừng trọng thể các lễ trọng nhằm những ngày thường.

3. Khi bắt đầu lại mùa Thường Niên sau lễ Hiện Xuống, các bài đọc được sắp xếp như sau:

– Nếu Mùa Thường Niên có 34 Chúa Nhật, thì sẽ bắt đầu lại các bài đọc của tuần lễ tiếp liền sau tuần lễ đã ngưng trước mùa Chay.[116]

– Nếu Mùa Thường Niên chỉ có 33 Chúa Nhật, thì bỏ tuần phải bắt đầu sau lễ Hiện Xuống, để cuối năm những bản văn về ngày cánh chung quy định cho 2 tuần lễ cuối cùng vẫn giữ được.[117]

b. Về những bài đọc cho các Chúa Nhật

105. 1. Các bài Tin Mừng

Chúa Nhật II Thường Niên, bài Tin Mừng vẫn còn nói về việc Chúa hiển linh được cử hành trong chính lễ Hiển Linh, qua trích đoạn truyền thống về tiệc cưới tại Cana và hai đoạn khác lấy từ Tin Mừng theo thánh Gioan.

Từ Chúa Nhật III bắt đầu đọc cách bán liên tiếp 3 Tin Mừng nhất lãm; bài đọc này được sắp xếp cốt để trình bày giáo lý riêng của mỗi Sách Tin Mừng trong khi diễn lại đời sống và việc rao giảng của Chúa.

Hơn thế, nhờ cách phân phối như vậy, ta có được sự hài hoà nào đó giữa ý nghĩa của mỗi Sách Tin Mừng và diễn tiến năm phụng vụ. Vì chưng, sau lễ Hiển Linh ta bắt đầu đọc những khởi đầu lời rao giảng của Chúa. Lời rao giảng này hết sức ăn khớp với phép rửa và nhất là với những lần xuất hiện đầu tiên của Chúa Kitô. Vào cuối năm phụng vụ người ta tự động đi đến đề tài cánh chung là đề tài riêng của những tuần lễ cuối cùng. Vì chưng, những đoạn Tin Mừng đi trước đoạn tường thuật về cuộc khổ nạn của Chúa đều bàn về đề tài này một cách hơn kém rộng rãi.

Trong năm B, sau Chúa Nhật XVI, có chêm vào 5 bài đọc trích từ chương 6 của Tin Mừng thánh Gioan (bài giảng về Bánh Hằng Sống). Việc chêm vào này được thể hiện cách rất tự nhiên, vì chưng, việc hoá bánh ra nhiều trích từ Tin Mừng thánh Gioan thay thế cho cùng bài tường thuật đó trong Tin Mừng thánh Marcô. Trong bài đọc bán liên tiếp Tin Mừng thánh Luca trong năm C, trước bản văn đầu tiên (nghĩa là bản văn đọc vào Chúa Nhật III) có lời tựa của Sách Tin Mừng này. Lời tựa này trình bày rất khéo ý hướng của tác giả mà người ta không tìm thấy ở bất cứ nơi đâu.

106. 2. Các bài đọc Cựu Ước

Những bài đọc này đã được lựa chọn theo tương quan với bài Tin Mừng để tránh sự quá khác biệt giữa những bài đọc trong cùng một Thánh Lễ và nhất là để tỏ ra tính duy nhất của hai Giao Ước. Liên hệ giữa những bài đọc trong cùng một Thánh Lễ được nhận ra nhờ sự chọn lựa kỹ lưỡng những tựa đề cho mỗi bài đọc.

Với hết sức có thể, phải chọn lựa sao cho các bài đọc được vắn và dễ. Nhưng cũng dự liệu để từ rất nhiều bài Cựu Ước, những bài quan trọng hơn được đọc vào các Chúa Nhật. Phải thực hiện việc này cách thuận lợi cho bài Tin Mừng, nghĩa là không theo thứ tự luận lý; nhưng phải làm

---

[116] Như vậy, vd, nếu những tuần lễ trước mùa chay là sáu, thứ Hai sau lễ Hiện Xuống sẽ bắt đầu từ tuần thứ bảy. Lễ trọng kính Chúa Ba Ngôi thay thế Chúa nhật Thường Niên.

[117] Nếu mùa Thường Niên trước mùa Chay có, vd. năm tuần lễ, thì bỏ tuần thứ sáu và thứ Hai sau lễ Hiện Xuống sẽ bắt đầu từ tuần thứ Bảy.

sao mở rộng kho tàng Lời Chúa để những ai tham dự Thánh Lễ mỗi Chúa Nhật có thể biết được mọi trang quan trọng của Cựu Ước.

107. 3. Những bài đọc Tông Đồ

Có trù liệu để đọc cách bán liên tiếp các thư của thánh Phaolô và thánh Giacôbê (những thư của thánh Phêrô và thánh Gioan được đọc trong mùa Phục Sinh và mùa Giáng Sinh).

Thư thứ nhất gởi tín hữu Côrintô, vì khá dài, và đề cập tới những vấn đề khác nhau, được chia ra làm chu kỳ 3 năm, đọc vào đầu mùa Thường Niên. Cũng vậy, thấy cũng nên chia thư gởi tín hữu Hípri làm 2 phần, phần đầu đọc trong năm B và phần hai đọc trong năm C.

Nên lưu ý là chỉ chọn những bài đọc khá vắn và không quá khó hiểu để các tín hữu hiểu được.

Bảng II dưới đây[118] chỉ cho thấy sự phân phối các thư đọc trong các Chúa Nhật Thường Niên trong chu kỳ 3 năm.

c. Các bài đọc trong các lễ trọng kính Chúa mùa Thường Niên

108. Trong những lễ trọng kính Chúa Ba Ngôi, lễ kính Mình Máu Thánh Chúa Giêsu và lễ kính Thánh Tâm Chúa Giêsu, chọn đọc những bài thích hợp với các đặc tính của các cử hành này.

Những bài đọc Chúa Nhật XXXIV và là Chúa Nhật cuối cùng xưng tụng Chúa Kitô là Vua vũ trụ, được ám chỉ qua kiểu mẫu của vua Đavít, được tuyên dương giữa những nhục hình trong cuộc khổ nạn và trên Thánh Giá, đang hiển trị trong Hội Thánh và sẽ đến khi tận cùng thời gian.

d. Các bài đọc những ngày thường

109. 1. Các bài Tin Mừng được sắp xếp để trước hết đọc Tin Mừng thánh Marcô (tuần I-IX), rồi đến Tin Mừng thánh Matthêô (tuần X-XXI), và cuối cùng là Tin Mừng thánh Luca (tuần XXII-XXXIV). Các chương từ 1-12 của thánh Marcô được đọc trọn vẹn, chỉ bỏ qua hai đoạn thuộc chương 6 để đọc vào những ngày thường của những mùa khác. Từ Tin Mừng thánh Matthêô và thánh Luca được đọc hết những gì không có trong Tin Mừng thánh Marcô. Có những bản văn được đọc hai hoặc ba lần vì trong Tin Mừng khác, chúng có một ý nghĩa khác, hoặc cần thiết để hiểu rõ dòng tư tưởng của Tin Mừng.

110. 2. Bài đọc I được sắp xếp để một số tuần lễ đọc Giao Ước này, rồi một số tuần lễ tiếp theo đọc Giao Ước khác, tuỳ theo độ dài của cuốn sách đang đọc.

Các sách Tân Ước được đọc khá rộng rãi, hầu như tất cả những điều cốt yếu của mỗi thư.

Về Cựu Ước, chỉ chọn những chỗ có thể cho thấy đặc tính của từng cuốn sách. Những bản văn lịch sử được chọn để có thể cho thấy cái nhìn tổng quát về lịch sử cứu độ trước khi Chúa nhập thể. Ít khi đọc những bài tường thuật quá dài. Để bài đọc không quá dài, đôi khi chỉ chọn một số câu. Hơn nữa, ý nghĩa tôn giáo của một biến cố lịch sử đôi lúc được soi sáng nhờ một số bản văn chọn từ các sách Khôn Ngoan, dưới hình thức một bài tựa hoặc một đoạn kết phủ lên một chuỗi những biến cố lịch sử nào đó.

Hầu hết các sách Cựu Ước được đọc vào những ngày thường ở phần riêng của mùa này. Chỉ bỏ qua một số sách tiên tri rất ngắn, một cuốn thi ca (Diễm Ca). Trong số những sách truyện được viết ra với mục đích xây dựng và phải đọc những bài khá dài mới hiểu được, thì chỉ chọn đọc sách

---

118 Xem trang 49 ở dưới.

ông Tôbia và sách bà Ruth, trong khi bỏ qua những sách khác (Esther, Giuđitha). Tuy nhiên, có trích một số bản văn từ những sách này để đọc trong các Chúa Nhật và những ngày thường thuộc các mùa khác.

Bảng số III dưới đây[119] cho thấy cách phân phối các sách của cả hai Giao Ước vào các ngày thường với chu kỳ 2 năm.

Vào cuối năm phụng vụ thì đọc những sách thích hợp với đặc tính cánh chung của mùa này, nghĩa là sách Đaniel và sách Khải Huyền.

---

[119] x. Những điều cần biết trước, p. 50.

Chương VI:
VỀ VIỆC THÍCH NGHI,
VIỆC PHIÊN DỊCH RA TIẾNG ĐỊA PHƯƠNG
VÀ VIỆC TRÌNH BÀY SÁCH MỤC LỤC CÁC BÀI ĐỌC

1. Về việc thích nghi và phiên dịch

111. Lời Chúa luôn cần được loan báo trong các cộng đoàn phụng vụ hoặc bằng văn bản Latinh do Toà Thánh ấn hành hoặc bằng những bản phiên dịch tiếng địa phương để dùng trong phụng vụ được Hội Đồng Giám Mục chuẩn nhận theo quy chế hiện hành.[120]

112. Cần phải dịch toàn bộ *Sách Bài Đọc* trong Thánh Lễ, gồm đủ mọi phần kể cả những điều cần biết trước. Nếu Hội Đồng Giám Mục thấy cần thiết và thuận lợi phải đưa vào những thích nghi, thì chỉ được đưa chúng vào sau khi đã được Toà Thánh phê chuẩn.[121]

113. Vì *Sách Bài Đọc* quá lớn, nên cần phải in ra thành nhiều cuốn. Không quy định phải phân chia như thế nào. Tuy nhiên trong tất cả mọi cuốn đều phải có những bản văn giải thích về cấu trúc cũng như mục tiêu của phần ấy.

Khuyến khích nên giữ thói quen cũ là in riêng một Sách Tin Mừng. Còn những bài đọc Cựu và Tân Ước khác thì in vào những sách khác.

Tuy nhiên, có thể in riêng *Sách Bài Đọc* Chúa Nhật – trong đó có thể thêm vào những lễ thích hợp trích từ phần chung các thánh – và *Sách Bài Đọc* ngày thường. Lại có thể phân *Sách Bài Đọc* Chúa Nhật thành chu kỳ 3 năm, để mỗi năm đều có đầy đủ mọi sự theo diễn tiến liên tục.

Tuy vậy, vẫn có thể có những cách sắp xếp khác xem ra rất thuận lợi cho công việc mục vụ và được tuỳ nghi lựa chọn.

114. Luôn phải để các bản văn của các ca khúc đi liền với các bài đọc. Tuy nhiên, có thể in các ca khúc vào một cuốn riêng. Khuyên nên in các bản văn và chia thành từng triệt.

115. Khi một bài đọc gồm nhiều phần, thì phải in bản văn sao cho việc phân chia các phần được rõ ràng. Cũng khuyên là nên in các bản văn, dù không phải là thơ, thành từng nhóm chữ, để việc công bố được dễ dàng.

116. Khi bài đọc có hình thức "dài" và "vắn", thì nên in riêng để có thể dễ đọc cả hai bản văn; khi thấy không tiện để in riêng như vậy, thì phải làm cách nào để khi công bố không bị lẫn lộn.

---

[120] x. Hội đồng thực thi Hiến Chế về *Phụng Vụ Thánh*, Huấn Thị về *Việc Phiên Dịch Ra Tiếng Địa Phương,* 25.01.1969: Notitiae 5 (1969) 3-12; *Declaratio circa interpretationes textuum liturgicorum "ad interim" paratas*: Notitiae 5 (1969) 69; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, *Delcaratio de interpretatione textuum liturgicorum*: Notitiae 5 (1969) 333-334 (cũng xem *Responsiones ad dubia,* in Notitiae 9 (1973) 153-154); *De unica interpretatione textuum liturgicorum*: Notitiae 6 (1970) 84-85; THÁNH BỘ PHỤNG TỰ VÀ KỶ LUẬT BÍ TÍCH, *Epistula ad Praesides Conferentiarum Episcopalium de linguis vulgaribus in S. Lirturgiam inducendis*: Notitiae 12 (1976) 300-302.

[121] x. THÁNH BỘ PHỤNG TỰ, Huấn Thị *Liturgicae instaurationes,* 03.09.1970, số 11: AAS: 62 (1970) 702-703; *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma,* số 325 / 367.

117. Trong các bản phiên dịch tiếng địa phương cũng phải có những tựa đề. Nếu thấy tiện thì cũng nên thêm vào tựa đề những lời hướng dẫn để ý nghĩa bài đọc được rõ ràng hơn. Phải sử dụng dấu chỉ thích hợp hoặc kiểu chữ khác để rõ ràng cho thấy những lời trên là lời tuỳ chọn.[122]

118. Trong mỗi *Sách Bài Đọc* nên thêm vào bản mục lục các bản văn Kinh Thánh theo mẫu in ở sách này,[123] để trong một số trường hợp có thể dễ dàng tìm ra những bản văn cần thiết hoặc hữu ích trong các *Sách Bài Đọc*.

2. Cách trình bày từng bài đọc

Trong sách này, mỗi bài đọc đều được cung cấp một dấu chỉ trích dẫn, một tựa đề và một khởi đầu (incipit). Cần lưu ý những điều sau:

a. Dấu chỉ trích dẫn

119. Luôn trình bày các dấu chỉ trích dẫn (nghĩa là đoạn và câu) theo Bản Phổ Thông Mới, ngoại trừ các thánh vịnh.[124] Tuy nhiên đôi khi cũng thêm vào một dấu chỉ trích dẫn theo văn bản gốc (Do Thái hoặc Ả Rập hoặc Hy Lạp) nếu có khác biệt giữa các văn bản. Trong những ấn bản tiếng địa phương, theo quyết nghị của Thẩm Quyền của từng ngôn ngữ, có thể đánh số theo ấn bản Thẩm Quyền đã phê chuẩn để dùng trong phụng vụ. Luôn phải có những dấu chỉ trích dẫn chính xác về số đoạn và câu, đánh vào chính bản văn hoặc ngoài biên, cách nào thuận tiện.

120. Phải theo dấu chỉ trích dẫn này để in vào các sách phụng vụ câu phải đọc khi cử hành, câu mà *Sách Mục Lục* này đã bỏ qua. Phải thực hiện theo những tiêu chuẩn sau đây. Tuy nhiên theo tập tục và những lợi ích khác, Thẩm Quyền địa phương hoặc Thẩm Quyền ngôn ngữ có thể ra nghị quyết thay đổi những tiêu chuẩn này.

121. 1. Luôn phải đọc *"Bài trích sách…"* hoặc *"Bài trích thư…"* hoặc *"Tin Mừng Chúa Giêsu…"* chứ không đọc *"Khởi đầu…"*, (trừ những trường hợp đặc biệt).

122. 2. *Tên sách* phải giữ theo tập tục truyền thống, trừ những trường hợp sau:

a. Khi có hai sách cùng tên, thì đọc *"Sách… quyển thứ nhất"*, *"Sách… quyển thứ hai"* (Vd. Sách Các Vua, sách Macabêô), *"Trích thư thứ nhất…"*, *"Trích thư thứ hai…"*.

b. Những sách sau đây ngày nay thường được mang tên là:

– *"Sách Samuel quyển thứ nhất và thứ hai"* thay thế cho *"Sách Các Vua quyển thứ nhất và thứ hai"*.

– *"Sách Các Vua quyển thứ nhất và thứ hai"* thay thế cho *"Sách Các Vua quyển thứ ba và thứ tư"*.

– *"Sách Biên niên sử quyển thứ nhất, thứ hai"* thay thế cho *"Sách Paralipomenon quyển thứ nhất, thứ hai"*.

– *"Sách Esdra và Nêhêmia"* thay thế cho *"Sách Esdra quyển thứ nhất và thứ hai"*.

---

[122] X. *Quy Chế Tổng Quát Sách Lễ Rôma*, các số 11 / 31, 29 / 51, 68a / 105b, 139 / 166.

[123] x. Ở dưới, in *Ordinis Lectionum* textu, Notitiae 1981, p. 453-458.

[124] Các thánh vịnh được đánh số theo thứ tự in trong sách *Libro Psalmorum*, Pontificia Commissione pro Nova Vulgata, Typis Polyglottis Vaticanis, 1969.

c. Người ta phân biệt các Sách Khôn ngoan ra thành những sách có tên sau đây: Sách ông Gióp, Sách Châm Ngôn, Sách Giảng Viên, Sách Diễm Ca, Sách Khôn Ngoan, Sách Huấn Ca.

d. Với những sách trong Bản Phổ Thông Mới kể vào số các tiên tri, thì đọc: "Bài trích sách tiên tri Isaia, Giêrêmia, Baruch" và "Bài trích lời sấm của tiên tri Êzêkiel, Đaniel, Ôsê … Malachia", kể cả những vị mà một số người cho thực sự không phải là tiên tri.

e. Đọc là "Bài trích sách Ai ca" và "Bài trích thư gửi tín hữu Hípri" mà không nhắc tới "của tiên tri Giêrêmia" hoặc "của thánh Phaolô" nữa.

b. Về tựa đề

123 *Tựa đề* đã được lựa chọn cẩn thận cho từng bản văn (phần lớn trích chính lời của bản văn) để cho biết đề tài chính của bản văn, và, nếu cần, cũng chỉ cho thấy liên hệ giữa các bài đọc của cùng một Thánh Lễ.

c. Về "Khởi đầu"

124. *"Khởi đầu"* gồm những lời dẫn nhập quen thuộc: "Khi ấy", "Trong những ngày ấy", "Anh em thân mến", "Đây Chúa nói". Tuy nhiên sẽ bỏ qua những lời này khi chính bản văn đã cho biết về thời gian hoặc các nhân vật, hoặc theo văn mạch không tiện sử dụng những lời trên. Trong khi dùng tiếng địa phương, các vị có Thẩm Quyền có thể quyết định thay thế hoặc bỏ qua những công thức này.

d. Về lời tung hô kết thúc

125. Cuối bài đọc, để giúp dân chúng dễ thưa lời tung hô, người đọc sách xướng: *"Đó là Lời Chúa"*, hoặc lời tung hô tương tự theo tập tục địa phương.